

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
VĂN PHÒNG

Số: 5467/VP-NCKTGS

V/v tiếp tục thực hiện xử lý công trình,
cơ sở vi phạm trong công tác phòng cháy,
chữa cháy và cứu nạn cứu hộ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 06 tháng 8 năm 2024

Kính gửi: - Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện;
- Công ty TNHH Một thành viên quản lý
và kinh doanh nhà Hải Phòng;
- Công ty TNHH Một thành viên Điện lực Hải Phòng.

Xét đề nghị của Công an thành phố tại Văn bản số 1884/BC-CAHP-PC07
ngày 08/7/2024 về việc báo cáo kết quả thực hiện Điện số 03/ĐK:HT ngày
19/01/2024 của Bộ Công an (gửi kèm theo),

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hoàng Minh Cường có ý kiến
như sau:

1. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các quận, huyện
thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Công an thành phố tại Văn bản nêu trên,
báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Công an thành phố) những nội dung
vượt thẩm quyền.

2. Giao Công an thành phố tiếp tục đôn đốc, kiểm tra các Sở, ban, ngành,
đơn vị và Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện theo thẩm quyền; kịp thời
báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố những nội dung cần chỉ đạo.

Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thông báo để các cơ quan, đơn vị,
địa phương thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT H.M.Cường;
- CVP, PCVP Tr.V.Thiện;
- Các phòng: NCKTGS,
XDGTCT, NNTNMT;
- Lưu: VT, NCKTGS2.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Trần Văn Thiện

Số: 1884/BC-CAHP-PC07

Hải Phòng, ngày 08 tháng 7 năm 2024

VAN PHONG CÔNG AN TP HẢI PHÒNG		
ĐẾN	25261	
Ngày	15/7/2024	
Chuyển:		
Số và ký hiệu ES:		
ĐƠN VỊ	TÊN	GIỚI
CTN.V.Hà		X
PCT.L.A.Quốc		
PCT.L.K.Ngà		
PCT.N.D.Tho		
PCT.H.M.Cường		
CVP.T.K.Miền	15/01/2024	
PCVP.T.V.Thị		X
PCVP.P.A.Thị		
PCVP.P.H.Hoàng		
P.XDGTCT		
P.VK		
P.NHTNLT		
P.TCNS		
P.NCKTGS		X
P.TE		
P.ESTING		
VP.BCSD		
BANTGD		
P.HCTC		
P.QHTV		
Công.TB.TP		
TTHN&NKTP		

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Điện số 03/ĐK:HT ngày 19/01/2024 của Bộ Công an và Công văn số 690/UBND-NCKTGS ngày 02/4/2024 của UBND thành phố

Thực hiện Điện số 03/ĐK:HT ngày 19/01/2024 của Bộ Công an về thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 05/CĐ-TTg ngày 15/01/2024; Công văn số 690/UBND-NCKTGS ngày 02/4/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xử lý công trình, cơ sở vi phạm trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH). Sau khi tổng hợp kết quả thực hiện của các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, Công an thành phố Hải Phòng báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Công an thành phố đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Công văn số 230/UBND-NCKTGS ngày 01/02/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc lập các đoàn liên ngành, tổ chức kiểm tra, rà soát đối với 100% công trình xây dựng tạm (*lán trại*), cơ sở thu mua phế liệu; công trình xây dựng không phép, sai phép trên đất dự án, đất nông nghiệp, khu vực đang bị thu hồi, hành lang bảo vệ đường sắt, lưới điện cao thế, đê, rừng và Công văn số 690/UBND-NCKTGS ngày 02/4/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xử lý công trình, cơ sở vi phạm trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Công an thành phố trực tiếp ban hành 08 văn bản đôn đốc, tổ chức triển khai thực hiện và đề xuất giải pháp xử lý đối với công trình, cơ sở vi phạm: Công văn số 253/CAHP-PC07 ngày 26/01/2024 về việc thực hiện Điện số 03/ĐK:HT ngày 19/01/2024 của Bộ Công an về thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 05/CĐ-TTg ngày 15/01/2024; Công văn số 298/CAHP-PC07 ngày 01/02/2024 về việc thực hiện Công văn số 230/UBND-NCKTGS ngày 01/02/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; Công văn số 395/CAHP-PC07 ngày 01/02/2024 về việc đôn đốc, hướng dẫn, triển khai Công văn số 230/UBND-NCKTGS ngày 01/02/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố; Công văn số 539/CAHP-PC07 ngày 04/3/2024 về việc đôn đốc báo cáo việc thực hiện Công văn số 230/UBND-NCKTGS ngày 01/02/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố (lần 2); Công văn số 685/CAHP-PC07 ngày 15/3/2024 về việc đề xuất giải pháp xử lý công trình, cơ sở vi phạm đã rà soát theo chỉ đạo tại Điện số 03/ĐK:HT ngày 19/01/2024 của Bộ Công an và Công văn số 230/UBND-NCKTGS ngày 01/02/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố; Công văn số 900/CAHP-PC07 ngày 08/4/2024 của Giám đốc Công an thành phố về

việc thực hiện Công văn số 690/UBND-NCKTGS ngày 02/4/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố; Công văn số 1231/CAHP-PC07 ngày 08/5/2024 và Công văn số 1232/CAHP-PC07 ngày 08/5/2024 về việc báo cáo tiến độ thực hiện Công văn số 530/UBND-NCKTGS ngày 15/3/2024 và Công văn số 690/UBND-NCKTGS ngày 02/4/2024 của UBND thành phố.

- Các Sở, ban, ngành liên quan và 15 UBND các quận, huyện đã ban hành văn bản và tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác điều tra cơ bản ban đầu

Theo danh sách ban đầu có 2.751 công trình, cơ sở vi phạm. Trong đó:

- Công trình xây dựng tạm (lấn trại) có vi phạm: 103 công trình (trong đó: 15 công trình có vi phạm trật tự xây dựng; 60 công trình có vi phạm PCCC; 25 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng điện; 43 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Cơ sở thu mua phế liệu có vi phạm: 477 cơ sở (trong đó: 10 công trình có vi phạm trật tự xây dựng; 434 công trình có vi phạm PCCC; 13 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng điện; 70 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Công trình xây dựng không phép, sai phép trên đất dự án, đất nông nghiệp, khu vực đang bị thu hồi, hành lang bảo vệ đường sắt, lưới điện cao thế, đê, rừng có vi phạm: 1.569 công trình (trong đó: 42 công trình có vi phạm trật tự xây dựng; 46 công trình có vi phạm PCCC; 122 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng điện; 1.421 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Cơ sở thuộc loại hình nhà chung cư có vi phạm: 107 cơ sở (trong đó: không có cơ sở vi phạm trật tự xây dựng; 107 cơ sở có vi phạm PCCC; không có cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng điện; không có cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Cơ sở thuộc loại hình nhà trọ, nhà ở nhiều căn hộ có vi phạm: 262 cơ sở (trong đó: 15 cơ sở có vi phạm trật tự xây dựng; 255 cơ sở có vi phạm PCCC; 03 cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng điện; 22 cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao có vi phạm: 18 cơ sở (trong đó: 01 cơ sở có vi phạm trật tự xây dựng; 18 cơ sở vi phạm PCCC; không có cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng điện; không có cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non, nhóm trẻ dân lập, tư thục có vi phạm: 191 cơ sở (trong đó: 07 cơ sở có vi phạm trật tự xây dựng; 184 cơ sở có vi phạm PCCC; 02 cơ sở có vi phạm quản lý, sử dụng điện; 01 cơ sở có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Bệnh viện, phòng khám tư nhân có vi phạm: 18 cơ sở (trong đó: không có cơ sở có vi phạm trật tự xây dựng; 17 cơ sở có vi phạm PCCC; không có cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng điện; 01 cơ sở có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện có vi phạm: 06 cơ sở (trong đó: 01 cơ sở có vi phạm trật tự xây dựng; 06 cơ sở vi phạm PCCC; 01 cơ sở có vi phạm quản lý, sử dụng điện; không có cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng đất).

2. Kết quả thực hiện

* Có 1.730/2.751 công trình, cơ sở vi phạm đã khắc phục (chiếm 62,89%). Trong đó (một công trình có thể thuộc một hoặc nhiều nhóm vi phạm khác nhau):

- Nhóm vi phạm về trật tự xây dựng: có 42/91 công trình, cơ sở đã khắc phục vi phạm về trật tự xây dựng (chiếm 46%).

- Nhóm vi phạm về PCCC: có 855/1.127 công trình, cơ sở đã khắc phục vi phạm về PCCC (chiếm 76%), số còn lại chưa khắc phục đa số là cơ sở nguồn thụ hưởng ngân sách nhà nước - chủ yếu là các cơ sở giáo dục, bệnh viện, nhà tập thể do các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện là chủ đầu tư, thời gian đi vào hoạt động đã lâu. Việc lập dự toán, bố trí ngân sách cho sửa chữa khắc phục rất hạn chế, khó khăn, cần nhiều thời gian để triển khai thực hiện theo đúng quy định về sử dụng nguồn ngân sách nhà nước. Công an thành phố đã tham mưu UBND thành phố ban hành Công văn số 530/UBND-NCKTGS ngày 15/3/2024 về việc xử lý các công trình thụ hưởng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố vi phạm quy định về PCCC. Hiện tại Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật và du lịch Hải Phòng - Sở Văn hóa và Thể thao, Trường Đại học Hải Phòng và 13 UBND cấp huyện (trừ UBND quận Đồ Sơn và UBND huyện Bạch Long Vĩ không có công trình, cơ sở vi phạm thuộc diện) là những đơn vị có công trình, cơ sở vi phạm thuộc thẩm quyền quản lý đã lập dự toán kinh phí để thực hiện việc khắc phục tồn tại về công tác PCCC.

- Nhóm vi phạm về quản lý sử dụng điện: có 166/166 công trình, cơ sở đã khắc phục vi phạm về quản lý sử dụng điện (chiếm 100%).

- Nhóm vi phạm về quản lý sử dụng đất: có 825/1.558 công trình, cơ sở đã khắc phục vi phạm về quản lý sử dụng đất (chiếm 53%).

* Còn 1.021/2.751 công trình, cơ sở vi phạm chưa khắc phục (chiếm 37,11%). Trong đó (một công trình có thể thuộc một hoặc nhiều nhóm vi phạm khác nhau):

- Công trình xây dựng tạm (lán trại) có vi phạm: 40 công trình (khắc phục được 63 công trình, cơ sở chiếm 61,2%), (trong 40 công trình vi phạm có: 09 công trình có vi phạm trật tự xây dựng; 04 công trình có vi phạm PCCC; không có công trình có vi phạm quản lý, sử dụng điện; 33 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Cơ sở thu mua phế liệu có vi phạm: 86 cơ sở (khắc phục được 394 công trình, cơ sở chiếm 82,6%), (trong 86 công trình vi phạm có: 03 công trình có vi phạm về trật tự xây dựng; 01 công trình có vi phạm PCCC; không có công trình có vi phạm quản lý, sử dụng điện; 82 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

phạm trật tự xây dựng; 30 công trình có vi phạm PCCC; 00 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng điện; 56 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Công trình xây dựng không phép, sai phép trên đất dự án, đất nông nghiệp, khu vực đang bị thu hồi, hành lang bảo vệ đường sắt, lưới điện cao thế, đê, rừng có vi phạm: 634 công trình (khắc phục được 935 công trình, cơ sở chiếm 59,59%), (trong 634 công trình vi phạm có: 27 công trình có vi phạm trật tự xây dựng; 10 công trình có vi phạm PCCC; 00 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng điện; 620 công trình có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Cơ sở thuộc loại hình nhà chung cư có vi phạm: 72 cơ sở (khắc phục được 35 cơ sở chiếm 32,7%), (trong 72 công trình vi phạm có: 00 cơ sở vi phạm trật tự xây dựng; 72 cơ sở có vi phạm PCCC; 00 cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng điện; 00 cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Cơ sở thuộc loại hình nhà trọ, nhà ở nhiều căn hộ có vi phạm: 35 cơ sở (khắc phục được 227 cơ sở chiếm 86,6%), (trong 35 công trình vi phạm có: 02 cơ sở có vi phạm trật tự xây dựng; 11 cơ sở có vi phạm PCCC; 00 cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng điện; 22 cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao có vi phạm: 00 cơ sở (khắc phục được 18 cơ sở đạt 100%).

- Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non, nhóm trẻ dân lập, tư thục có vi phạm: 144 cơ sở (khắc phục được 47 công trình chiếm 24,61%), (trong 144 công trình vi phạm có: 07 cơ sở có vi phạm trật tự xây dựng; 136 cơ sở có vi phạm PCCC; 00 cơ sở có vi phạm quản lý, sử dụng điện; 01 cơ sở có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Bệnh viện, phòng khám tư nhân có vi phạm: 07 cơ sở (khắc phục được 04 cơ sở chiếm 36,36%), (trong 07 công trình vi phạm có: không có cơ sở có vi phạm trật tự xây dựng; 06 cơ sở có vi phạm PCCC; 00 cơ sở vi phạm quản lý, sử dụng điện; 01 cơ sở có vi phạm quản lý, sử dụng đất).

- Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện có vi phạm: 03 cơ sở (khắc phục được 03 cơ sở chiếm 50%), (trong 03 công trình vi phạm có: 01 cơ sở có vi phạm trật tự xây dựng; 03 cơ sở vi phạm PCCC; 00 cơ sở có vi phạm quản lý, sử dụng điện và vi phạm quản lý, sử dụng đất).

*** Tồn tại, vi phạm chưa khắc phục phân tích theo địa bàn quận, huyện (gồm 1.021 công trình, cơ sở):**

- Ngô quyền: còn 542 công trình, cơ sở vi phạm.
- Lê Chân: còn 12 công trình, cơ sở vi phạm.
- Hồng Bàng: còn 60 công trình, cơ sở vi phạm.
- Kiến An: còn 42 công trình, cơ sở vi phạm.
- Hải An: còn 121 công trình, cơ sở vi phạm.
- Dương Kinh: còn 19 công trình, cơ sở vi phạm.
- Đồ Sơn: còn 02 công trình, cơ sở vi phạm.

- Thủy Nguyên: còn 38 công trình, cơ sở vi phạm.
- An Dương: còn 55 công trình, cơ sở vi phạm.
- An Lão: còn 25 công trình, cơ sở vi phạm.
- Vĩnh Bảo: còn 56 công trình, cơ sở vi phạm.
- Tiên Lãng: còn 25 công trình, cơ sở vi phạm.
- Kiến Thụy: còn 18 công trình, cơ sở vi phạm.
- Cát Hải: còn 06 công trình, cơ sở vi phạm.
- Bạch Long Vỹ: không có công trình, cơ sở vi phạm.

(Có danh sách các công trình, cơ sở còn vi phạm kèm theo)

* **Công tác xử lý vi phạm:** xử phạt vi phạm hành chính đối với 194 công trình, cơ sở với tổng số tiền 1.170.600.000đ (*Một tỷ một trăm bảy mươi triệu sáu trăm ngàn đồng*), đình chỉ hoạt động đối với 04 công trình, cơ sở; có 34 cơ sở xin dừng và tạm dừng hoạt động; ra thông báo yêu cầu dừng hoạt động đối với 22 công trình, cơ sở (*chủ yếu đã xử lý vi phạm về PCCC*).

3. Việc tổ chức hợp kiểm điểm, xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo thẩm quyền

Sở Công thương và Công ty TNHH Một thành viên Điện lực Hải Phòng đã có văn bản báo cáo các công trình, cơ sở thuộc nhóm vi phạm quản lý, sử dụng điện đã khắc phục 100% vi phạm, đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên còn nhiều nhà, công trình nằm ngay bên dưới đường điện cao áp nhưng Sở Công thương và ngành điện lực vẫn cho rằng không vi phạm hành lang an toàn điện.

Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân quận, huyện (trừ huyện Bạch Long Vỹ), Công ty TNHH Một thành viên quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng chưa báo cáo nội dung tổ chức kiểm điểm, xác định trách nhiệm, xử lý tập thể, cá nhân để xảy ra các vi phạm mà chưa xử lý vi phạm theo chỉ đạo của UBND thành phố.

Các cơ sở chưa thực hiện đúng theo chỉ đạo của UBND thành phố về công tác PCCC, Giám đốc Công an thành phố đã yêu cầu kiên quyết xử lý vi phạm hành chính, tiến hành khắc phục các vi phạm về PCCC đối với các cơ sở trên theo quy định và làm rõ trách nhiệm đối với lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ có liên quan.

4. Công tác khác

Theo văn bản báo cáo của Sở Xây dựng và Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng: đã phối hợp với UBND các quận, huyện tháo dỡ buồng lòi, lồng sắt tại các khu chung cư, nhà tập thể, nhà ở riêng lẻ thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố, cụ thể:

- Đã tháo dỡ buồng lòi, lồng sắt đối với 2180/2.212 hộ dân (đạt 98,55%).
- Còn 32/2.212 hộ dân chưa tháo dỡ buồng lòi, lồng sắt (chiếm 1,45%).

Đối với các nhà không thuộc sở hữu nhà nước Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản số 3150/VP-XD ngày 13/9/2022 về việc tăng cường đảm bảo trật tự xây dựng, đảm bảo an toàn PCCC tại các khu đô thị, khu chung cư và nhà

ở riêng lẻ trên địa bàn thành phố chỉ đạo UBND các quận, huyện tuyên truyền, vận động các hộ dân tháo dỡ buồng lòi, lồng sắt để tạo lối thoát nạn khẩn cấp thứ 2 phục vụ thoát nạn khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, đến nay có 248.436/248.751 nhà, căn hộ (đạt tỉ lệ 99,9%) từ 02 tầng trở lên đã mở lối thoát nạn thứ 2.

III NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Các vi phạm về quản lý, sử dụng điện theo báo cáo tổng hợp của Sở Công thương và Công ty TNHH MTV điện lực Hải Phòng và UBND các quận, huyện đã được khắc phục 100%.

- Công an thành phố đã tích cực, làm tốt công tác tham mưu cho UBND thành phố rà soát, xử lý đối với các công trình xây dựng tạm (*lán trại*), cơ sở thu mua phế liệu; công trình xây dựng không phép, sai phép trên đất dự án, đất nông nghiệp, khu vực đang bị thu hồi, hành lang bảo vệ đường sắt, lưới điện cao thế, đê, rừng. Chỉ đạo các đơn vị, địa phương xử lý các cơ sở còn tồn tại, vi phạm về PCCC; tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan để có biện pháp khắc phục cho phù hợp mà vẫn đảm bảo các điều kiện về PCCC.

- Công an thành phố đã triển khai quyết liệt, hiệu quả Công văn số 690/UBND-NCKTGS ngày 02/4/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố (đạt 76% công trình, cơ sở đã khắc phục, 24% cơ sở còn lại đang khắc phục để hoạt động được), đã kiên quyết xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC theo thẩm quyền (số liệu như phân tích bên trên). Trong 24% công trình, cơ sở còn vi phạm đa số là cơ sở nguồn thụ hưởng ngân sách nhà nước - chủ yếu là các cơ sở giáo dục, bệnh viện, nhà tập thể do các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện là chủ đầu tư, thời gian đi vào hoạt động đã lâu. Công an thành phố đã tham mưu UBND thành phố ban hành Công văn số 530/UBND-NCKTGS ngày 15/3/2024 về việc xử lý các công trình thụ hưởng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố vi phạm quy định về PCCC. Hiện tại Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo và 13 UBND cấp huyện (trừ UBND quận Đồ Sơn và UBND huyện Bạch Long Vĩ không có công trình, cơ sở vi phạm thuộc diện) là những đơn vị có công trình, cơ sở vi phạm thuộc thẩm quyền quản lý đã lập dự toán kinh phí để thực hiện việc khắc phục tồn tại về công tác PCCC.

- Các Sở, ban, ngành và UBND quận huyện có cơ sở tồn tại, vi phạm về PCCC thụ hưởng nguồn ngân sách thành phố đã chủ động lập dự toán kinh phí, xin ý kiến Sở Tài Chính và các đơn vị liên quan. Sở Tài chính đã có báo cáo UBND thành phố về việc dự toán kinh phí khắc phục các tồn tại, vi phạm về PCCC để các cơ sở hoạt động đảm bảo.

- Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện đã tổ chức thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố, qua đó cũng đã đạt được những kết quả nhất định ban đầu.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Những công trình, cơ sở vi phạm về PCCC thụ hưởng ngân sách nhà

nước đã được đưa vào sử dụng nhiều năm, thời điểm hiện tại đã xuống cấp, kết cấu, cơ sở vật chất không đáp ứng được việc áp dụng các quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn, do vậy khó khăn trong việc thực hiện của các cơ sở.

- Một số công trình, cơ sở vi phạm về PCCC nằm trong diện quy hoạch, giải tỏa nên khó thực hiện việc thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC và đầu tư lớn về PCCC.

- Công an thành phố đã tích cực thực hiện nghiêm quy định về công tác PCCC, tuy nhiên việc lập dự toán, bố trí ngân sách cho công trình, cơ sở vi phạm về PCCC thụ hưởng ngân sách nhà nước để sửa chữa khắc phục rất hạn chế, khó khăn, cần nhiều thời gian để triển khai thực hiện theo đúng quy định về sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và việc đầu tư trên địa bàn thành phố rất lớn nên cần có thời gian để các cơ sở này khắc phục xong vi phạm về PCCC.

- Nhiều nhà, công trình của hộ dân vi phạm trong việc quản lý, sử dụng đất thì hầu như đã xây dựng từ lâu việc xử lý sẽ ảnh hưởng lớn đến an sinh xã hội và sự phát triển của thành phố, việc khắc phục rất khó khăn, phức tạp.

3. Tồn tại, hạn chế

- Việc khắc phục đối với nhóm vi phạm về trật tự xây dựng và quản lý, sử dụng đất còn chậm, số lượng công trình, cơ sở khắc phục còn thấp chưa đạt tiến độ đề ra. Việc khắc phục nhóm vi phạm về PCCC đã đạt hiệu quả cao, tuy nhiên cơ sở thụ hưởng ngân sách nhà nước còn chưa khắc phục do phải chờ các thủ tục đầu tư.

- Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân quận, huyện (trừ huyện Bạch Long Vỹ), Công ty TNHH Một thành viên quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng chưa báo cáo nội dung xác định trách nhiệm tập thể, cá nhân xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo thẩm quyền.

IV. ĐỀ XUẤT ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHỈ ĐẠO

1. Yêu cầu các đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm Công văn số 690/UBND-NCKTGS ngày 02/4/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xử lý công trình, cơ sở vi phạm trong trật tự xây dựng; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; quản lý, sử dụng điện; quản lý, sử dụng đất. Tiếp tục rà soát, nếu phát hiện vi phạm thì kiên quyết xử lý theo quy định.

2. Yêu cầu Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân quận, huyện (trừ huyện Bạch Long Vỹ), Công ty TNHH Một thành viên quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng tổ chức ngay việc kiểm điểm, xác định trách nhiệm, xử lý tập thể, cá nhân để xảy ra các vi phạm trong trách nhiệm quản lý mà chưa khắc phục các vi phạm và chưa xử lý vi phạm theo chỉ đạo của UBND thành phố.

3. Đối với các công trình, cơ sở nằm ngay dưới đường dây điện cao áp mà Sở Công thương và Công ty TNHH MTV điện lực Hải Phòng đã báo cáo đảm

bảo hành lang lưới điện cao áp phải chịu trách nhiệm về việc đường dây điện áp cao bị cháy hỏng, đứt dây do nhà công trình nằm ngay bên dưới bị cháy tác động nhiệt lên đường dây điện (theo điều 11 Nghị định 14/2014/NĐ-CP và Nghị định 51/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung về hành lang bảo vệ an toàn đường dây điện trên không, quy định rất cụ thể về chiều dài, chiều rộng, chiều cao hành lang an toàn đường dây điện và điều 13 Nghị định 14/2014/NĐ-CP và Nghị định 51/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung về điều kiện nhà công trình được tồn tại trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây điện trên không, có điện áp đến 220kV).

4. Đối với khu chung cư, nhà tập thể, nhà ở riêng lẻ thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố mà Sở Xây dựng và Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng đã có văn bản báo cáo tháo dỡ buồng lõi, lồng sắt đạt 98,55% phải tiếp tục tổ chức vận động những hộ dân còn lại tháo dỡ đảm bảo an toàn, đồng thời tổ chức kiểm tra, rà soát cho đúng với thực tế và phải chịu trách nhiệm về số liệu do đơn vị báo cáo. Ngoài ra, yêu cầu UBND các quận, huyện tiếp tục chỉ đạo sau khi tháo dỡ các buồng lõi, lồng sắt (*bao gồm cả nhà thuộc sở hữu nhà nước và không thuộc sở hữu nhà nước*) phải duy trì nghiêm túc, không để tình trạng tái làm lại buồng lõi, lồng sắt, đồng thời tuyên truyền, hướng dẫn các hộ dân này có các biện pháp bảo vệ chống rơi trẻ em, chống trộm đảm bảo an ninh an toàn cho các khu dân cư, nhà tập thể, nhà ở riêng lẻ; phải chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo và hiện trạng thực tế của các công trình này.

Công an thành phố Hải Phòng trân trọng báo cáo. 

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để báo cáo);
- C07- Bộ Công an (để báo cáo);
- Giám đốc CATP (để báo cáo);
- Các đ/c PGĐ CATP (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, PC07 (Đ2).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC




Dai Ta Pham Viet Dung

DANH SÁCH

công trình xây dựng tạm (lấn trại), cơ sở thu mua phế liệu, công trình xây dựng không phép, sai phép trên đất dự án, đất nông nghiệp, khu vực đang bị thu hồi, hành lang bảo vệ lưới điện cao thế, đê; loại hình nhà chung cư, nhà trọ, nhà ở nhiều căn hộ, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh chất hàng nguy hiểm cháy, nổ; cơ sở nhà trẻ, trường mầm non; cơ sở trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện; cơ sở khám chữa bệnh
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 1884/BC-CAHP-PC07 ngày 08/7/2024 của Giám đốc CATP)

STT	Tên dự án, công trình	Tên chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng công trình	Quy mô, công năng tính chất hoạt động công trình	Thuộc nhóm vi phạm				Ghi chú
					trật tự xây dựng	PCCC	quản lý, sử dụng điện	quản lý, sử dụng đất	
A	Công trình xây dựng tạm (lấn trại), cơ sở thu mua phế liệu, công trình xây dựng không phép, sai phép trên đất dự án, đất nông nghiệp, khu vực đang bị thu hồi, hành lang bảo vệ lưới điện cao thế, đê								
I	Công trình xây dựng tạm (lấn trại): 40 công trình, cơ sở.								
Huyện Vĩnh Bảo: 02 công trình, cơ sở									
1	Cty TNHH Nông nghiệp sạch Tiến Phát	Đặng Văn Phương	Thôn Chanh Dưới, Tam Đa, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 10.000m2, diện tích xây dựng: 450m2 (nhà kho, 01 tầng), Số tầng lớn nhất: 01; Công năng: sản xuất nông nghiệp				x	
2	Tạp hoá	Nguyễn Xuân Tài	Kênh Trạch, Hưng Nhân	Quy mô: diện tích xây dựng: 90m2, Số tầng: 01. Công năng: Bán hàng tạp hoá (bánh, kẹo,).				x	
Quận Đồ Sơn: 02 công trình, cơ sở									
3		Đàm Văn Túc	Lấn tạm thửa đất trồng lúa số 98 tờ bản đồ số 68, TDP Nghĩa Phương, phường Minh Đức, quận Đồ Sơn	Quy mô: lán tạm khung sắt, mái tôn, nền bê tông, diện tích 63,48m ² (9,2mx7,2m), 01 tầng. Công năng: để đồ gia đình và đồ sửa xe đạp xe máy.	x			x	Đã XP VPHC

4	Khu lán trại ở công nhân	Công ty cổ phần đầu tư và du lịch Vạn Hương	TDP 7, phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, Tp. Hải Phòng	Quy mô: diện tích mặt bằng khoảng 3.000m ² , bao gồm 08 lán trại tạm, mỗi lán trại có diện tích khoảng 150m ² , nền bê tông, khung sắt, mái tôn, tường tôn. Xây dựng 01 tầng. Công năng: lán trại tạm ở công nhân.	x			x	
Huyện Thủy Nguyên: 16 công trình, cơ sở									
5	Lán trại Trần Văn Sơn	Trần Văn Sơn	Thôn 8 xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 300 m ² ; 01 tầng. Công năng: bãi gửi xe.				x	
6	Lán trại Trần Văn Cường	Trần Văn Cường	Thôn 8 xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 270 m ² ; 01 tầng. Công năng: bãi gửi xe.				x	
7	Lán trại Trần Văn Nuôi	Trần Văn Nuôi	Thôn 8 xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 320 m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà trọ và bãi gửi xe.				x	
8	Lán trại Lán trọ Bình Huyền	Bùi Thị Huyền	Thôn Sáu Phiến, xã An Lữ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 100m ² ; Số tầng: 01. Công năng: nhà trọ.				x	
9	Lán trọ Huy Lan	Trần Văn Huy	Thôn Sáu Phiến, xã An Lữ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 300 m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà trọ.				x	
10	Lán trọ Xuân Toán	Nguyễn Xuân Toán	Thôn Sáu Phiến, xã An Lữ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 300m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà trọ.				x	
11	Lán trọ Tô Văn Vinh	Tô Đăng Vinh	Thôn Sáu Phiến, xã An Lữ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 40m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà trọ.				x	
12	Lán trọ Dung Thiêm	Nguyễn Văn Thiêm	Thôn Sáu Phiến, xã An Lữ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 50m ² ; Số tầng: 01 Công năng: nhà trọ.				x	
13	Lán trọ Dũng Quỳnh	Phạm Văn Dũng	Thôn Sáu Phiến, xã An Lữ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 60m ² ; Số tầng: 01 Công năng: nhà trọ.				x	
14	Lán trọ Ông Nhất	Trần Văn Nhất	Thôn Sáu Phiến, xã An Lữ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 60m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà trọ.				x	
15	Lán trọ Hải Cường	Hoàng Thị Hải	Thôn Sáu Phiến, xã An Lữ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 50m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà trọ.				x	

16	Nhà cho Thuê Vang Mây	Nguyễn Văn Vang	Thôn Sáu Phiên, xã An Lư, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 40m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà trọ.				x	
17	Nhà cho thuê Bùi Thị Hằng	Bùi Thị Hằng	Thôn Sáu Phiên, xã An Lư, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 80m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà trọ.				x	
18	Lán tạm	Bùi Quang Đại	Thôn 7, xã Kiền Bái, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 300m ² ; 01 tầng. Công năng: nơi tháo dỡ máy móc, sắt si.				x	
19	Lán tạm	Hoàng Đình Kiên	Thôn 7, xã Kiền Bái, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 300m ² ; 01 tầng. Công năng: nơi tháo dỡ máy móc, sắt si.				x	
20	Lán tạm	Hoàng Trần Tuấn	Thôn 6, xã Kiền Bái, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 360m ² ; 01 tầng. Công năng: nơi tháo dỡ máy móc, sắt si.				x	
Huyện An Dương: 11 công trình, cơ sở									
21	Phạm Văn Dũng	Phạm Văn Dũng	Xích Thổ, Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: tổng mặt bằng đã san lấp 900m ² trên đất đã xây dựng lán tạm kích thước 5x5=25m ² , 01 tầng.	x			x	
22	Phạm Anh Tâm	Phạm Văn Tân	Xích Thổ, Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: tổng mặt bằng đã san lấp 1500m ² trên đất đã xây dựng lán tạm kích thước 25m ² , 01 tầng. Công năng: bãi tập kết xe tải	x			x	
23	Cốp pha Phạm Văn Quế	Phạm Văn Quế	TDP 6, TT An Dương, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: Dựng lán tôn khoảng 250m ² , 01 tầng. Công năng: để cốp pha gỗ		x		x	đang khắc phục
24	Nguyễn Đắc Cường	Nguyễn Đắc Cường	Đảm Xi, An Đồng An Dương, Hải Phòng	Quy mô: Tổng mặt bằng đã san lấp 100m ² (5x20) trên đất đã xây dựng trời kích thước 5x5=25m ² , 01 tầng. Công năng: Phục vụ sinh hoạt gia đình.				x	
25	Nguyễn Thiện Hùng	Nguyễn Thiện Hùng	Trang Quan, An Đồng An Dương, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn diện tích khoảng 30m ² , 01 tầng.				x	
26	Công ty TNHH Hoa Phát	Cao Đức Hưng	thôn Hoàng Lâu 2, Hồng Phong, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 6000m ² ; xây dựng 01 tầng. Công năng: kinh doanh phế liệu.		x			đang khắc phục về PCCC

27	Nguyễn Văn Lũy	Nguyễn Văn Lũy	Thôn Hòa Nhất, Đặng Cương, Hải Phòng	Quy mô: lán tạm bằng tôn trên đất nông nghiệp, có diện tích khoảng 35m2, 01 tầng.	x				Đã lập HS xử phạt VPHC. Đã khắc phục 1 phần (tháo dỡ 01 phần mái và vách quây)
28	Doãn Đình Cường	Doãn Đình Cường	Thôn Hòa Nhất, Đặng Cương, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn tạm trên đất nông nghiệp, diện tích khoảng 35,5m2, 01 tầng.	x				Đã lập HS xử phạt VPHC. Đang đơn đốc tháo dỡ
29	Trần Minh Tiến	Trần Minh Tiến	Thôn Hòa Nhất, Đặng Cương, Hải Phòng	Quy mô: nhà chế từ 3 Cotainer đặt trên đất nông nghiệp, 43,2m2, 01 tầng.	x				Đã lập HS xử phạt VPHC. Đang đơn đốc tháo dỡ
30	Trần Minh Tiến	Trần Minh Tiến	Thôn Hòa Nhất, Đặng Cương, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn tạm và nhà cấp 4 trên đất nông nghiệp, diện tích 63,2m2, 01 tầng.	x				Đã lập HS xử phạt VPHC. Đang đơn đốc tháo dỡ
31	Nguyễn Đình Sỹ	Nguyễn Đình Sỹ	Thôn Tự Lập, Đặng Cương, Hải Phòng	Quy mô: 02 nhà cấp 4 trên đất nông nghiệp, có diện tích lần lượt khoảng 51m2 và 45m2, xây gạch chỉ tường 110mm, mái tôn mạ màu, 01 tầng.	x				Đã lập HS xử phạt VPHC. Đã khắc phục 01 phần tháo dỡ toàn bộ phần mái và phần vách quây
Quận Kiến An: 05 công trình, cơ sở									
32		Nguyễn Văn Sứ	TDP Đầu Phụng 2, phường Văn Đầu	Quy mô: lán tôn diện tích 170m2, xây dựng 01 tầng.				x	
33		Nguyễn Quang Đồng	TDP Đầu Sơn 2, phường Văn Đầu	Quy mô: lán tôn 550m2, xây dựng 01 tầng. Công năng: xưởng nhựa.				x	
34		Nguyễn văn Thanh	TDP Đầu Phụng 2, phường Văn Đầu	Quy mô: lán tôn 200m2, xây dựng 01 tầng				x	
35		Phạm Tiến Chiến	TDP Đầu Sơn 1, phường Văn Đầu	Quy mô: lán tôn 550m2, xây dựng 01 tầng. Công năng: kho thóc giồng.				x	
36		Phạm Văn Thường	TDP Đầu Sơn 1, phường Văn Đầu	Quy mô: nhà tôn 350m2 xây dựng 01 tầng Công năng: xưởng làm nhôm kính.				x	
Quận Hải An: 04 công trình, cơ sở									
37	Lán trông xe	Cty cổ phần thương mại Thái Lâm	Số 26B/654 Ngõ Gia Tự, tổ 7	Quy mô: lán có diện tích 1500m2, 01 tầng. Công năng: trông giữ xe ô tô.		x			Đất thuê CTCP đầu tư và phát triển nông nghiệp
38	Ga ra ô tô Thanh Chương		Khu 5,0 ha, Thành Tô, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 500m2. Công năng: bảo dưỡng xe ô tô.		x		x	Đất không hợp pháp
39	Xưởng nền Anh Huy		Khu 5,0 ha, Thành Tô, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 400m2. Công năng: sản xuất nền thơm.				x	Đất không hợp pháp

40	Bãi Gửi xe	Nguyễn Văn Hùng	94 Phú Xá, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn 01 tầng, diện tích 150m2. Công năng: trông xe.					x	Đất nông nghiệp
II	Cơ sở thu mua phế liệu: 86 công trình, cơ sở.									
Huyện Vĩnh Bảo: 12 công trình, cơ sở										
1	Thu mua phế liệu	Nguyễn Văn Bình	Thôn An Ngoại, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: diện tích mặt bằng khoảng 500m2, diện tích xây dựng 400m2; 01 tầng. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp (giấy, sắt, nhựa ...).					x	Cơ sở sử dụng đất thuê của UBND xã Tân Liên (một phần nằm trong hành lang đê)
2	Thu gom rác thải và phế liệu	Trần Thị Yến	Thôn 1 Đồng Quan, Dũng Tiến, Vĩnh Bảo,HP	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 500m2, diện tích xây dựng 200m2, số tầng lớn nhất: 01 tầng. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp (giấy, sắt, nhựa ...).					x	Lám thu mua phế liệu dựng trên đất nông nghiệp, tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất.
3	Cơ sở thu mua phế liệu	Nguyễn Văn Quyết	Thôn 4 An Quý, Cộng Hiền, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: diện tích xây dựng: 50m2, Số tầng: 01; Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp (giấy, sắt, nhựa ...).					x	Đất nông nghiệp
4	Cơ sở thu mua phế liệu	Đặng Thành Luân	Thôn 10, Việt Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: diện tích xây dựng: 200m2, Số tầng: 01. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp (giấy, sắt, nhựa ...).					x	Sai thẩm quyền sử dụng đất
5	Cơ sở thu mua phế liệu	Phạm Văn Chàn	Thôn 8, Việt Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: diện tích xây dựng: 100m2, Số tầng: 01; Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp (giấy, sắt, nhựa ...)					x	Sai thẩm quyền sử dụng đất
6	Cơ sở thu mua phế liệu	Hoàng Thị Tiến	An Ninh, Vĩnh An, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: diện tích xây dựng: 70m2, Số tầng: 01. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp (giấy, sắt, nhựa ...).					x	Đất bảo vệ hành lang giao thông

[illegible]

15	Đỗ Văn Tuyên	Đỗ Văn Tuyên	Thôn Câu Hạ B, xã Quang Trung, An Lão Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng là 400m2, lán tạm diện tích 96,0m2. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp				x	Xây dựng trên đất nông nghiệp
16	Phạm Duy Diễn	Phạm Duy Diễn	Phường Hạ, Chiến Thắng, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng là 100m2, khu vực kinh doanh phế liệu diện tích 70m2; Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
Huyện An Dương: 01 công trình, cơ sở									
17	Thu mua, tập kết phế liệu	Mai Văn Tình	Lực Nông, Đại Bản, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: công trình có diện tích khoảng 400m2, khung sắt bán mái tôn, 01 tầng. Công năng: dùng để ở sinh hoạt, bán hàng tạp hoá và tập kết thu mua sắt vụn.	x			x	UBND xã tiến hành lập biên bản để nghị hộ gia đình tháo dỡ khắc phục trả lại hiện trạng đất ban đầu, chủ cơ sở đã ký cam kết đang trong quá trình tháo dỡ
Quận Dương Kinh: 02 công trình, cơ sở									
18	Cao Thị Việt	Cao Thị Việt	Số 740 Phạm Văn Đồng, Hòa Nghĩa, Dương Kinh, , Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn 01 tầng, diện tích 30m2. Công năng: thua mua phế liệu.				x	
19	Công ty cổ phần thương binh Trường Sơn	Công ty cổ phần thương binh Trường Sơn	Ninh Hải, Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: nhà xưởng 01 tầng, diện tích 2200m2. Công năng: thu mua phế liệu		x		x	Đình chỉ hoạt động từ tháng 01/2023
Quận Hồng Bàng: 25 công trình, cơ sở									
20	Cơ sở thu mua phế liệu (Hỗn hợp các loại vật liệu)	Đoàn Văn Thi	36 Lý Thường Kiệt, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà số 36 Lý Thường Kiệt được xây dựng trước năm 1954, kết cấu mái tôn, sàn bê tông cốt thép, tường chịu lực. Hình thức sở hữu chung tầng 02 của chủ khác. Trước kia do Công ty Kinh doanh nhà quản lý đã được thanh lý và cấp giấy chứng nhận QSDĐ, diện tích khoảng 37.69m2. Hộ ông Thi đang thuê. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			

21	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Đỗ Thị Lan	998 Đại Lộ Tôn Đức Thắng, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ bà Lan đang ở kết hợp kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4 mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 45m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
22	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Đỗ Xuân Nghĩa	874 Đại Lộ Tôn Đức Thắng, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ ông Nghĩa đang ở kết hợp kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4 mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 42m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
23	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Phạm Hữu Nho (Hoàng Thị Thúy)	1B Nam Sông Cấm, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ ông Nho đang thuê của Công ty CP Bao bì xi măng để kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4 mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 200m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
24	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Hoàng Thị Bình	55 Sờ Dầu (Khu Lâm sản), Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: Nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ bà Bình đang thuê của Công ty CP Lâm Sản Hải Phòng để ở và kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4 mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 70m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
25	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Phạm Văn Phúc	Số 130 Quốc lộ 5 mới, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất chưa cấp GCNQSDĐ và hộ ông Phúc đang thuê (của ông Nguyễn Văn Tám) để ở kết hợp kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4 mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 100m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
26	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Đỗ Thị Hanh (Đỗ Văn Tuấn)	Số 146 Quốc lộ 5 mới, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: Nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ ông Tuấn đang thuê (của ông Đoàn Văn Vự) để ở kết hợp kinh doanh. Hiện trạng là lán, vách tôn mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 90m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			

27	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Vũ Xuân Hương	Số 129 Quốc lộ 5 mới, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: Nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ ông Tuấn đang kinh doanh. Hiện trạng là bãi đất và container tôn mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 200m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
28	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Phạm Văn Toàn	Số 103 Quốc lộ 5 mới, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ ông Toàn đang thuê (của ông Hà Văn Quảng) để kinh doanh. Hiện trạng là nhà tôn mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 90m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
29	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Vũ Đức Long	Số 106 Quốc lộ 5 mới, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ ông Long đang kinh doanh. Hiện trạng là nhà tôn mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 60m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
30	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Đỗ Thị Phương Lan (Đinh Văn Hà)	Số 81 Quốc lộ 5 mới, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: Nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ ông Hà đang thuê để ở kết hợp kinh doanh. Hiện trạng là nhà tôn mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 100m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
31	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Phạm Thị Học	Số 39B Quốc lộ 5 mới, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: Nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ bà Học đang thuê (của ông Phạm Văn Thành) để kinh doanh. Hiện trạng là nhà tôn mái lợp tôn, diện tích sử dụng khoảng 90m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
32	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Phạm Thị Yến	Ngõ 10 Quốc lộ 5 mới, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: Bà Yến sử dụng đất ngõ để tập kết, kinh doanh. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
33	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Đỗ Văn Trọng	Số 12 Quốc lộ 5 mới, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất chưa cấp GCNQSDĐ và hộ ông Trọng đang kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4, diện tích sử dụng khoảng 50m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			

34	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Nguyễn Thị Cúc	Số 4 An Trì, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất chưa cấp GCNQSDĐ và hộ bà Cúc đang kinh doanh. Hiện trạng là nhà tôn, diện tích sử dụng khoảng 150m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
35	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Nguyễn Văn Đoàn	Số 419 Hùng Vương, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ ông Đoàn đang thuê (của ông Diễm) để kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4, diện tích sử dụng khoảng 90m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
36	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Đỗ Thị Huệ	Số 438 Hùng Vương, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã cấp GCNQSDĐ và hộ bà Huệ thuê (của Công ty 4) để kinh doanh. Hiện trạng là lán tôn, diện tích sử dụng khoảng 200m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
37	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Vũ Văn Miên	Số 599 Hùng Vương, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã cấp GCNQSDĐ và hộ ông Miên thuê (của ông Thắng) để kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4, diện tích sử dụng khoảng 90m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
38	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Đỗ Tuấn Anh	Số 452 Hùng Vương, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã cấp GCNQSDĐ và hộ ông Tuấn Anh thuê (của Bà Trần Thị Lan) để kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4, diện tích sử dụng khoảng 100m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
39	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Trần Văn Phán	Số 938 Hùng Vương, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ ông Phán đang thuê (của ông Trần Xuân Hội) để kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4, diện tích sử dụng khoảng 100m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			

40	Thu mua phế liệu (hỗn hợp)	Nguyễn Đức Bắc	Số 66 Cam Lộ, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nguồn gốc đất đã được cấp GCNQSDĐ và hộ ông Bắc đang thuê (của ông Nguyễn Quang Sứ) để kinh doanh. Hiện trạng là nhà cấp 4, diện tích sử dụng khoảng 100m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
41	Cơ sở thu mua phế liệu	Vũ Đức Trung	Số 58 đường Hùng Vương, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 80,0m ² , lán lợp mái xi măng, thuê của hộ bà Nguyễn Thị Châu, chưa đc cấp GCN. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
42	Cơ sở thu mua phế liệu	Đặng Xuân Khởi	Số 115B. Đường Hùng Vương, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà ở diện tích khoảng 100,0m ² , mái tôn, đã được cấp GCN. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
43	Cơ sở thu mua phế liệu	Nguyễn Thị Thư	Số 107 tổ Trúc Sơn, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 02 tầng, diện tích khoảng 70,0m ² , chưa được cấp GCN. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
44	Cơ sở thu mua phế liệu	Nguyễn Quang Hường	Đường Hải Triều, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: thuê đất công ty ô tô số 1, diện tích khoảng 100,0m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.		x			
Quận Ngô Quyền: 04 công trình, cơ sở									
45	Điểm thu mua phế liệu	Vũ Thị Duyên	Số 31-33/270 Đà Nẵng, Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: 02 tầng Công năng: kinh doanh thu mua phế liệu sắt vụn, ni lông, bìa cartons, nhựa.		x			
46	Điểm thu mua phế liệu	Lê Thị Hiền	Số 10/2/33/112A Ngô Quyền, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 65m ² , 01 tầng cấp 4, mái tôn. Công năng: kinh doanh thu mua phế liệu: sắt vụn, ni lông, bìa cartons, nhựa.		x			
47	Điểm thu mua phế liệu	Vũ Thị Siu	Số 42/33/112A Ngô Quyền, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 90m ² , 01 tầng cấp 4, mái proximang. Công năng: kinh doanh thu mua phế liệu: sắt vụn, ni lông, bìa cartons, nhựa.		x			
48	Điểm thu mua phế liệu	Đặng Thị Nguyên	Số 67/189 Đông Khê, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà tôn 01 tầng, diện tích 80m ² . Công năng: kinh doanh thu mua phế liệu sắt vụn, ni lông, bìa cartons, nhựa...		x			

Quận Kiến An: 29 công trình, cơ sở									
49	Cơ sở thu gom phế liệu Phạm Đức Giản	Phạm Đức Giản	9/681 Trần Tất Văn, Tràng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích mặt bằng khoảng 1200m ² , trong đó 900m ² gồm 3 lần xây dựng 01 tầng, 300m ² là bãi phế liệu Công năng: sản xuất hạt nhựa.				x	
50	Cơ sở thu gom phế liệu Trần Hữu Trường	Trần Hữu Trường	110 Trần Văn Cẩn, Tràng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 1500m ² , bao gồm xưởng tái chế 430m ² xây dựng 01 tầng, khu tập kết phế liệu 450m ² xây dựng 01 tầng, khu chứa hạt nhựa 150m ² được xây dựng 01 tầng Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
51	Cơ sở thu gom phế liệu	Trần Hữu Khánh	Khu bờ sông, TDP Cấp Tiến, Tràng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 2000m ² , trong đó diện tích nhà xưởng 400m ² , còn lại là bãi phế liệu. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
52	Cơ sở thu gom phế liệu Nguyễn Thị Hải	Nguyễn Thị Hải	Khu bờ sông, Tràng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 800m ² gồm các khu vực: nhà xưởng có diện tích 400m ² xây dựng 01 tầng, khu vực cửa hàng dày dếp có diện tích 300m ² xây dựng 01 tầng, khu vực nhà chứa đồ có diện tích 100m ² , được xây dựng 01 tầng. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
53	Cơ sở thu gom phế liệu Trần Thị Thuý	Trần Thị Thuý	610 Trần Tất Văn, Tràng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng 01 tầng, diện tích khoảng 2000m ² , lán có diện tích 650m ² , bãi tập kết phế liệu 1000m ² , diện tích nhà ở 100m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
54	Cơ sở thu gom phế liệu	Phạm Thị Dung	9/681 Trần Tất Văn, Tràng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng 01 tầng, diện tích khoảng 1700m ² , khu vực nhà xưởng 500m ² , khu vực bãi là 1200m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
55	Cơ sở thu gom phế liệu	Phạm Đức Vui	8/681 Trần tất Văn, Tràng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 1700m ² , khu vực nhà xưởng 500m ² xây dựng 01 tầng, diện tích còn lại là bãi. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
56	Cơ sở thu gom phế liệu Trần Hữu Thạch	Trần Hữu Thạch	Khu bờ sông, Cấp Tiến, Tràng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: bãi có diện tích 620m ² . Công năng: phế liệu sắt vụn.				x	

57	Cơ sở thu gom phế liệu	Phạm Đức Thiếp	Khu trại lợn, TDP Cấp Tiến, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 700m ² , trong đó lán là 120m ² xây dựng 01 tầng, diện tích còn lại là bãi. Công năng: phế liệu sắt vụn.				x	
58	Cơ sở thu gom phế liệu	Vũ Văn Quyết	Số 632 Trần Tất Văn, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 7000m ² , trong đó khu vực nhà xưởng, lán, bãi xe là 950m ² xây dựng 01 tầng, diện tích còn lại là bãi phế liệu với đất trống. Công năng: phế liệu sắt vụn.				x	
59	Cơ sở thu gom phế liệu	Phạm Duy Bình	Ngõ 571 Trần Tất Văn, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng 01 tầng, Có diện tích khoảng 600m ² , trong đó khu vực bãi là 500m ² , diện tích còn lại lán 01 tầng. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
60	Cơ sở thu gom phế liệu	Trần Hữu Chương	Số 11/102 Trần Văn Cẩn, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng 01 tầng, diện tích 400m ² , trong đó nhà ở có diện tích khoảng 60m ² , khu vực thu gom phế liệu 250m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
61	Cơ sở thu gom phế liệu	Trần Hữu Chính	TDP Hạnh Phúc, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng 01 tầng, diện tích khoảng 400m ² , khu vực nhà ở có diện tích khoảng 120m ² , khu vực thu gom phế liệu có diện tích khoảng 200m ² , diện tích còn lại là đất trống. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
62	Cơ sở thu gom phế liệu	Trần Hữu Trường	46/158 Phù Lưu, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng 01 tầng, diện tích khoảng 900m ² , khu vực nhà ở có diện tích 150m ² , diện tích còn lại là khu vực thu gom phế liệu. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
63	Cơ sở thu gom phế liệu	Phạm Thị Dung	48/632 Trần Tất Văn, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 480m ² , khu vực nhà ở có diện tích 100m ² , khu vực thu gom phế liệu 200m ² , diện tích còn lại là đất trống. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	

64	Cơ sở thu gom phế liệu	Trần Thị Liên	Số 20 Khu bờ sông, TDP Cấp Tiến, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: nhà xưởng có diện tích 250m ² xây dựng 01 tầng. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
65	Cơ sở thu gom phế liệu	Phạm Đức Mạnh	Khu bờ sông, TDP Cấp Tiến, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 400m ² , trong đó khu vực nhà ở 50m ² xây dựng 01 tầng, diện tích còn lại làm bãi. Công năng: phế liệu sắt vụn.				x	
66	Cơ sở thu gom phế liệu	Phạm Thị Mai	Khu bờ sông, TDP Cấp Tiến, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 400m ² , khu vực nhà ở là 50m ² xây dựng 01 tầng, khu vực bãi là 350m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
67	Cơ sở thu gom phế liệu	Lương Quang Thắng	Ngách 1, ngõ 632 Trần Tất Văn, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 775m ² khu vực nhà ở 100m ² xây dựng 01 tầng, khu vực tập kết phế liệu là 400m ² xây dựng 01 tầng, diện tích còn bãi. Công năng: phế liệu trai nhựa.				x	
68	Bãi phế liệu	Hoàng Văn Hải	Khu bờ sông, Cấp Tiến, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 400m ² . Công năng: thu mua phế liệu sắt vụn.				x	
69	Cơ sở thu gom phế liệu Phạm Quang Bình	Phạm Quang Bình	Ngõ 753 Trần Tất Văn, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 400m ² , nhà ở 100m ² xây dựng 01 tầng, bãi là 300m ² Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
70	Cơ sở thu gom phế liệu	bà Liên	Số 23 khu bờ sông, Cấp Tiến, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 200m ² , xây dựng 01 tầng. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
71	Cơ sở thu gom phế liệu	Bà Mai	Khu bờ sông, Cấp Tiến, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 800m ² , trong đó nhà ở có diện tích 45m ² , diện tích còn lại là bãi. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
72	Bãi phế liệu	ông Thạch	Khu bờ sông, Cấp Tiến, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích bãi 620m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
73	Trạm cân Cường Thảo	Phạm Đức Cường	Số 625 Trần Tất Văn, Trảng Minh Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 200m ² , khu vực văn phòng có diện tích khoảng 150m ² , diện tích còn lại là bãi. Công năng: phế liệu sắt vụn.				x	

74	Cơ sở thu gom phế liệu	Trần Thị Chiến	Ngách 1/632 Trần Tất Văn, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích lán khoảng 400m ² , xây dựng 01 tầng. Công năng: phế liệu chai nhựa.				x	
75	Xưởng phế liệu	Vũ Văn Chính	17/632 Trần Tất Văn, Trảng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích lán 400m ² , xây dựng 01 tầng. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
76	Cơ sở phế liệu Nguyễn Thị Thu	Nguyễn Thị Thu	Số 464 Trường Chinh, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: có diện tích lán 200 m ² xây dựng 01 tầng. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.	x				
77	Công ty TNHH sản xuất greenlife Việt Nam	Công ty TNHH sản xuất greenlife	đường Hoàng Công Khanh, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 900m ² , trong đó nhà ở 60m ² , diện tích còn lại là nhà xưởng, xây dựng 01 tầng. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
Quận Hải An: 09 công trình, cơ sở									
78	Thu mua phế liệu hỗn hợp	Vũ Duy Liên	Khu 5,0 ha, tổ 1, Thành Tô, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 100m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
79	Trần Phạm Tuấn	Trần Phạm Tuấn	Đất TT47 cấp cho quân nhân, thuộc TDP số 2, Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 01 tầng nhỏ, lẻ, doạt động từ năm 2018, diện tích 60m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
80	Đỗ Thanh Sáng	Đỗ Thanh Sáng	Đất TT47 cấp cho quân nhân, thuộc TDP số 2, Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 01 tầng nhỏ, lẻ, hoạt động từ năm 2016, diện tích 60m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	
81	Cơ sở sản xuất bình nhựa	Nguyễn Văn Dực	Đội 2, Nông trường Thành Tô, TDP số 6, Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 1 tầng, diện tích mặt bằng 2500m ² , diện tích sử dụng 1100m ² . Công năng: sản xuất bình nhựa.				x	Đất nông trường Thành Tô
82	Thu mua phế liệu hỗn hợp	Vũ Thị Nhị	Số 12 - Hào Khê, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 65m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	Đã XP VPHC
83	Thu mua phế liệu hỗn hợp	Nguyễn Thị Thu Phương	Số 114 - Trần Văn Lan, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 75m ² . Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	Đã XP VPHC

84	Thu mua phế liệu hỗn hợp	Đào Bá Lý	Số 57 - Nguyễn Thị Thuận, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 60m2. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	Đã XP VPHC
85	Thu mua phế liệu hỗn hợp	Vũ Đức Diễm	Số 183 Cát Bi - TDP số , Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 60m2. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	Đã XP VPHC
86	Thu mua phế liệu hỗn hợp	Phạm Thị Thanh	Số 181 Cát Bi - TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 60m2. Công năng: thu mua phế liệu hỗn hợp.				x	Đã XP VPHC
III	Công trình xây dựng không phép, sai phép trên đất dự án, đất nông nghiệp, khu vực đang bị thu hồi, hành lang bảo vệ đường sắt, lưới điện cao thế, đê, rừng: 634 công trình, cơ sở.								
Huyện Vĩnh Bảo: 13 công trình, cơ sở									
1	Xưởng máy nông nghiệp (thuộc Công ty TNHH Hiền Lê)	Đỗ Xuân Nhung	Thôn Lương Trạch, Thanh Lương, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích mặt bằng khoảng 3000m2, diện tích xây dựng khoảng 700m2, số tầng lớn nhất: 01 tầng; Công năng: Văn phòng, sửa chữa máy nông nghiệp	x			x	- Dãy nhà văn phòng, công trình phụ trợ và nhà sửa chữa máy nông nghiệp xây dựng trên đất nông nghiệp. Ông Đỗ Xuân Nhung chủ thửa đất tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép. - Công ty TNHH Hiền Lê hoạt động kinh doanh tại địa điểm trên nhưng chưa đăng ký địa điểm kinh doanh.

2	Club bia Cây si và Gara ô tô	Nguyễn Văn Mạnh	Tạ Ngoại 2, An Hòa, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích xây dựng: 400m2, Số tầng: 01 tầng. Công năng: kinh doanh sửa chữa ô tô, dịch vụ Bi A	x			x	- Xưởng gara ô tô, quán Bi a xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất. - Hoạt động khi chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
3	Xưởng gỗ	Phạm Viết Mươi	Thôn 9, Tam Cường, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: Xưởng có diện tích khoảng 100 m2 được làm bằng khung cột, kèo, xà bằng kim loại, lợp mái tôn. Xưởng có lối ra vào phía trước giáp đường xóm. Xây dựng trên diện tích đất ao. Số tầng: 01; Công năng: Xưởng gỗ.	x			x	Đất ao
4	Xưởng gia công gỗ	Khổng Minh Loãn	Thôn 1, Tam Cường, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng khoảng 4000m2, Nhà xưởng có diện tích khoảng 1000m2 được làm bằng khung cột, kèo, xà bằng kim loại, lợp mái tôn. Xây dựng trên diện tích sản xuất nông nghiệp. Số tầng: 01; Công năng: gia công, chế biến gỗ	x			x	
5	Xưởng gia công gỗ	Nguyễn Xuân Trường	Thôn Tân Bảo, xã Cao Minh, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: nhà xưởng có diện tích 180m2 (mái tôn, cột kèo thép), Số tầng: 01; Công năng: gia công, chế biến gỗ.	x				
6	Lán trại nuôi gà	Đoàn Văn Tuấn	thôn Ấp Giáo, xã Thanh Lương, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: diện tích xây dựng: 500m2, Số tầng: 01; Công năng: trang trại gà.				x	Đất nông nghiệp
7	Xưởng gỗ	Lương Xuân Sáu	thôn Ấp Giáo, xã Thanh Lương, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: diện tích xây dựng: 200m2, Số tầng: 01; Công năng: gia công, chế biến gỗ.				x	Đất nông nghiệp

8	Xưởng sửa chữa ô tô	Lê Trọng Đại	xã Tam Đa, Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: diện tích xây dựng: 100m ² , Số tầng: 01; Công năng: sửa chữa ô tô.				x	
9	Nhà kho	Phạm Đức Hùng	KDC Lam Sơn, Thị trấn Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: diện tích xây dựng 67m ² , tường gạch, mái lợp tôn. Số tầng: 01. Công năng: kho bảo quản ôi theo chương trình OCOP.				x	Đất nông nghiệp
10	Trung tâm âm nhạc	Phạm Thị Nga	KDC Hòa Bình, Thị trấn Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: tường gạch, mái lợp tôn, diện tích xây dựng 124m ² . Số tầng: 01. Công năng: cơ sở dạy tiếng anh, nhạc.				x	Đất nông nghiệp
11	Kinh doanh tạp hoá	Phạm Văn Tiến	KDC Hòa Bình, Thị trấn Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: diện tích xây dựng 144m ² , tường gạch cao 1m, mái lợp tôn. Số tầng: 01. Công năng: bán hàng tạp hóa.				x	Đất nông nghiệp
12	Kinh doanh tạp hoá	Phạm Kim Ân	KDC Hòa Bình, Thị trấn Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: diện tích xây dựng 165m ² , tường gạch cao 1m, mái lợp tôn. Số tầng: 01; Công năng: bán hàng tạp hóa.				x	Đất nông nghiệp
13	Sản xuất bánh	Phạm Văn Tuấn	KDC Hòa Bình, Thị trấn Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo Hải Phòng	Quy mô: diện tích 178 m ² . Nguồn gốc đất: Đất nông nghiệp 95% của hộ gia đình ông Phạm Văn Tuấn. Công trình xây dựng là nhà tạm xây tường gạch, mái lợp tôn. Số tầng: 01; Công năng: Hiện đang làm nơi để lò nướng và sản xuất bánh ngọt.				x	Đất nông nghiệp
Huyện Thủy Nguyên: 01 công trình, cơ sở									
14	Đỗ Thị Thương	Đỗ Thị Thương	Thôn 8, Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 200 m ² , 01 tầng. Công năng: nhà hộ gia đình.				x	
Huyện An Dương: 30 công trình, cơ sở									
15	Đoàn Văn Tiệp	Đoàn Văn Tiệp	Kiều Đông, Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng diện tích 120m ² tường gạch mái tôn trên phần diện tích đất 120m ² . Công năng: nhà để ở.	x			x	
16	Trần Đình Cường	Trần Đình Cường	Xích Thổ, Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng diện tích 120m ² tường gạch mái tôn trên phần diện tích đất 120m ² . Công năng: bán hàng tạp hóa.	x			x	

17	Nguyễn Văn Hùng	Nguyễn Văn Hùng	Xích Thổ, Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng diện tích 120m2 tường gạch mái tôn xây dựng trên phần diện tích đất 1500m2. Công năng: trồng hoa lan.	x			x	
18	Trần Đình Tùng	Trần Đình Tùng	Xích Thổ, Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng diện tích 120m2 tường gạch mái tôn trên phần diện tích đất 250m2. Công năng: bán hàng ăn sáng	x			x	
19	Lê Thị Thu Thủy	Lê Thị Thu Thủy	Kiều Đông, Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng, Hải Phòng	Quy mô: Công trình gồm nhà 02 tầng kiên cố có sân vườn diện tích 300m2 và nhà xưởng có diện tích 1500m2 được xây dựng tường gạch, mái lợp tôn kẽm.	x			x	
20	Nguyễn Văn Bình	Nguyễn Văn Bình	Kiều Trung, Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng, Hải Phòng	Quy mô: nhà xưởng diện tích khoảng 3000m2 tường gạch mái tôn.	x			x	
21	Bãi xe Phương Ngọc	Nguyễn Anh Đức	Thôn 6 Do Nha, Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: diện tích đất 3.000m2, 01 lán tạm diện tích 430m2 khung cột thép, mái lợp tôn, 01 tầng. Công năng: bãi trông giữ xe ngoài trời				x	Năm 2008 Câu lạc bộ CCB, lưu trí thôn 6 Do Nha xin sử dụng diện tích đất hành lang đường ống xăng dầu, năm 2011 chuyển giao sang Công ty TNHH Phương Ngọc làm bãi đỗ xe
22	Bãi xe Lê Văn Sáng	Lê Văn Sáng	Thôn 6 Do Nha, Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: diện tích đất 1000m2, 01 quán tạm diện tích 150m2, khung cột thép, quây tôn, mái lợp tôn, 01 tầng. Công năng: bãi trông giữ xe.				x	Đất công UBND quản lý
23	Bãi xe Thành Vũ	Nguyễn Đức Minh	Thôn 6 Do Nha, Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: bãi có diện tích 7000m2. Công năng: để xe.				x	UBND xã ký Hợp đồng thuê đất
24	Bãi xe Trọng Khánh	Nguyễn Mạnh Quý	Thôn 6 Do Nha, Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: diện tích đất 4000m2, có 03 lán tạm có diện tích lần lượt là 200, 300m2 và 150m2, khung cột thép mái tôn, 01 tầng. Công năng: bãi xe nội bộ.				x	Hợp đồng UBND xã đã ký với ông Phạm Văn Quang (đã thanh lý hợp đồng)
25	Xe nâng Hoàng Minh	Nguyễn Hữu Minh	Thôn 6 Do Nha, Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: diện tích đất 1000m2, 01 lán tạm diện tích 60m2 khung cột thép, mái lợp tôn, 01 tầng. Công năng: để xe nâng hạ ngoài trời.				x	Hợp đồng UBND xã đã ký với ông Phạm Văn Quang (đã thanh lý hợp đồng)

26	Xưởng tái chế cao su HAE	Đỗ Đức Trọng	Thôn 6 Do Nha, Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: diện tích đất 1000m2, 01 xưởng 500m2 khung cột thép, quây tôn, mái lợp tôn; 02 lán tạm diện tích 30m2, khung cột thép, mái lợp tôn, 01 tầng. Công năng: băm phế liệu từ cao su.				x	Hợp đồng UBND xã đã ký với ông Phạm Văn Quang (đã thanh lý hợp đồng)
27	Gara oto Quang Hiền	Phí Văn Quang	Thôn 6 Do Nha, Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 100m2, 01 xưởng khung cột thép, quây tôn, mái lợp tôn, 01 tầng. Công năng: sửa chữa ô tô.				x	Hợp đồng UBND xã đã ký với ông Phạm Văn Quang (đã thanh lý hợp đồng)
28	Cửa hàng ăn uống Đoàn Lùn	Đoàn Lùn	Thôn 6 Do Nha, Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 100m2 nhà cấp 04 tường gạch, mái bê tông cốt thép, 01 tầng. Công năng: kinh doanh ăn uống.				x	Hợp đồng UBND xã đã ký với ông Phạm Văn Quang (đã thanh lý hợp đồng)
29	Lê Thanh Phong	Lê Thanh Phong	1 K. giao, Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 227,2 m2 nhà cấp 4 tường gạch, mái bê tông cốt thép, 01 tầng. Công năng: nhà ở.	x			x	Tự xây nhà ở trên đất NN kết hợp quán bán hàng (đã có trong Kết luận số 1154 của Thành ủy)
30	Phạm Trọng Dũng	Phạm Trọng Dũng	Thôn Kim Sơn, Lê Thiện, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: dựng lán tạm, có diện tích nhỏ. Công năng: mua bán xăng dầu trên hành lang QL5.	x	x			Đã xử lý vi phạm về trật tự xây dựng và PCCC. Đã tháo dỡ một phần công trình vi phạm, tiếp tục yêu cầu tháo dỡ công trình vi phạm
31	Nguyễn Quang Dũng	Nguyễn Quang Dũng	Thôn Kim Sơn, Lê Thiện, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: dựng lán tạm, có diện tích nhỏ. Công năng: mua bán xăng dầu trên hành lang QL5.	x	x			Đã xử lý vi phạm về trật tự xây dựng và PCCC. Đã tháo dỡ một phần công trình vi phạm, tiếp tục yêu cầu tháo dỡ công trình vi phạm
32	Đào Văn Đức	Đào Văn Đức	Thôn Kim Sơn, Lê Thiện, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: dựng lán tạm, có diện tích nhỏ. Công năng: mua bán xăng dầu trên hành lang QL5.	x	x			Đã xử lý vi phạm về PCCC. Đã tháo dỡ một phần công trình vi phạm, tiếp tục yêu cầu tháo dỡ công trình vi phạm
33	Nguyễn Thị Mùi	Nguyễn Thị Mùi	Thôn Kim Sơn, Lê Thiện, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: dựng lán tạm, có diện tích nhỏ. Công năng: mua bán xăng dầu trên hành lang QL5.	x				Đã tháo dỡ một phần công trình vi phạm, tiếp tục yêu cầu tháo dỡ công trình vi phạm
34	Nguyễn Văn Tuấn	Nguyễn Văn Tuấn	Thôn Kim Sơn, Lê Thiện, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: dựng lán tạm, có diện tích nhỏ. Công năng: mua bán xăng dầu trên hành lang QL5.	x	x			Đã xử lý vi phạm về trật tự xây dựng và PCCC. Đã tháo dỡ một phần công trình vi phạm, tiếp tục yêu cầu tháo dỡ công trình vi phạm
35	Phạm Phú Vĩ	Phạm Phú Vĩ	Thôn Kim Sơn, Lê Thiện, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: dựng lán tạm, có diện tích nhỏ. Công năng: mua bán xăng dầu trên hành lang QL5.	x	x			Đã xử lý vi phạm về trật tự xây dựng và PCCC. Đã tháo dỡ một phần công trình vi phạm, tiếp tục yêu cầu tháo dỡ công trình vi phạm

36	Công ty ĐTTMXD Tiến Cường	Công ty ĐTTMXD Tiến Cường	Đầm Dừa, Cái Tắt, An Đồng An Dương, Hải Phòng	Quy mô: nhà xưởng khung sắt mái tôn, diện tích 1800m ² . Công năng: nhà xưởng.		x		x	Nằm trong QĐ 652
37	Công ty TNHH Xuân Trường	Công ty TNHH Xuân Trường	Đầm Dừa, Cái Tắt, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: nhà kho khung sắt mái lợp tôn diện tích 4000m ² .		x		x	Nằm trong QĐ 652. Khắc phục 1 phần về PCCC
38	Công ty Hiếu Hương Hà	Công ty Hiếu Hương Hà	Đầm Dừa, Thôn Cái Tắt, An Đồng An Dương, Hải Phòng	Quy mô: công trình gồm: 01 nhà kho diện tích 150m ² khung sắt mái tôn, 01 nhà kho khung sắt mái tôn diện tích 320m ² , 04 nhà kho khung sắt mái tôn diện tích 120m ² /01 nhà, tổng 480m ² , 01 nhà kho khung sắt mái tôn diện tích 250m ² , 01 nhà văn phòng 02 tầng diện tích 50m ² , 01 nhà bếp 1 tầng mái tôn 50m ² .		x		x	Nằm trong QĐ 652. Khắc phục 1 phần về PCCC
39	Công ty CPĐTTMDV Việt Hùng	Công ty CPĐTTMDV Việt Hùng	Vĩnh Khê, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: nhà hàng, kho bãi diện tích 140.000m ² . Công năng: nhà hàng, kho bãi.				x	Nằm trong QĐ 652
40	Công ty DDTTMDV chế biến lâm sản An Hòa (Bà Nga)	Công ty DDTTMDV chế biến lâm sản An Hòa (Bà Nga)	Vĩnh Khê, An Đồng, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: nhà hàng, tiệc cưới diện tích 5.000m ² . Công năng: nhà hàng, tiệc cưới		x		x	Nằm trong QĐ 652. Khắc phục 1 phần về PCCC
41	Trần Văn Tới	Trần Văn Tới	Hòa Nhất, Đặng Cương, An Dương	Quy mô: nhà 1 tầng diện tích 100m ² tường gạch mái tôn trên phần diện tích đất 100m ² . Công năng: chăn nuôi.	x			x	
42	Lương Minh Hải	Lương Minh Hải	Thôn Cách Thượng, Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: lán tạm 01 tầng, diện tích khoảng 30m ² . Công năng: kinh doanh dịch vụ ăn uống (ăn sáng, ăn đêm).				x	
43	Hoàng Văn Nam	Hoàng Văn Nam	Thôn Cách Thượng, Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: lán tạm 01 tầng, diện tích khoảng 100m ² . Công năng: Cơ sở được sử dụng làm nơi tập kết các loại phế liệu sắt thép...				x	
44	Đỗ Thị Minh Ngọc	Đỗ Thị Minh Ngọc	Hòa Bình, Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: nhà xưởng tầng diện tích 350m ² tường gạch mái tôn trên phần diện tích đất 350m ² Công năng: kinh doanh sản xuất thép	x			x	

Quận Dương Kinh: 16 công trình, cơ sở									
45	Công trình xây dựng Phạm Thị Chiên	Phạm Thị Chiên	Tổ 10, phường Hòa Nghĩa, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 98,8m2, 01 tầng				x	Nhà dân
46	Công trình xây dựng	Đàm Thị Măng	Tổ 9, phường Hòa Nghĩa, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 66,5m2. 01 tầng				x	Nhà dân
47	Sinh Thái Tâm Anh	Sinh Thái Tâm Anh	TDP 2, Hải Thành, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 290m2, 01 tầng. Công năng: nhà hàng ăn uống.				x	
48	Sinh Thái Thiên Quang	Sinh Thái Thiên Quang	TDP 2, Hải Thành, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 400m2, 01 tầng. Công năng: nhà hàng ăn uống.				x	
49	Nhà nghỉ Hòa Bình	Nguyễn Thị Xuân	Số 22, Đường 361, Hưng Đạo, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 70m2, 02 tầng. Công năng: kinh doanh dịch vụ lưu trú.	x				Xây dựng trước khi thành lập quận
50	Nhà nghỉ Chiêu Xuân thuộc Hộ kinh doanh Bùi Thị Hiền	Bùi Thị Hiền	Số 10, TDP số 1, Hưng Đạo, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 200m2, 01 tầng. Công năng: kinh doanh Kraoke.				x	
51	Xưởng sản xuất kinh doanh nội thất thuộc Xưởng nội thất HOMETIME	Đào Bá Cảnh	Ngõ 732 Mạc Đăng Doanh, phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, TP. Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 350m2, 01 tầng. Công năng: kinh doanh gia công nội thất.				x	
52	Đỗ Thị Lượ	Đỗ Thị Lượ	Tổ 5 phường Hưng Đạo, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 130m2, 02 tầng.				x	
53	Đỗ Thị Thu Hà,	Đỗ Thị Thu Hà,	Tổ 4 phường Hưng Đạo	Quy mô: diện tích mặt bằng 121,6m2, 01 tầng.				x	
54	Trần Văn Thanh	Trần Văn Thanh	Tổ 4, phường Hưng Đạo	Quy mô: diện tích mặt bằng 45m2, 01 tầng.				x	
55	Vũ Văn Sơn	Vũ Văn Sơn	Tổ 5, phường Hưng Đạo	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 180,0m2, 01 tầng.				x	
56	Trường Cao đẳng bách nghệ Hải Phòng	Bộ Lao động thương binh và xã hội	Số 25/3/5 đường Mạc Quyết, Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 10,361m2 gồm có: 02 giảng đường 03 tầng, 01 nhà xưởng, 01 nhà ký túc xá 03 tầng. Công năng: cơ sở giáo dục	x				Xây dựng trước khi thành lập quận
57	Khách sạn Zen	Công ty TNHH đầu tư dịch vụ du lịch Zen	Số 146 Mạc Quyết, Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 1000m2, 7 tầng. Công năng: dịch vụ lưu trú.	x				Đã xử lý vi phạm hành chính 15 triệu năm 2018

58	Cửa hàng xăng dầu hoa phượng 8	Công ty TNHH thương mại Hoa Phượng	Phạm Văn Đồng, Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích khoảng 6334m ² . Công năng: kinh doanh xăng dầu.	x					
59	Nhà hàng Hương Biển	Công ty TNHH Nhật Minh	Số 294 Phạm Văn Đồng, Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích khoảng 6334m ² . Công năng: kinh doanh xăng dầu	x					
60	Xưởng pallet gỗ Hiệu Luyến	Hộ Kinh doanh Hoàng Văn Trinh	Phạm Văn Đồng, Anh Dũng, Dương Kinh, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 540m ² , 01 tầng. Công năng: gia công Pallet gỗ.	x					Đã xử lý vi phạm hành chính 30 triệu năm 2020
Quận Lê Chân: 12 công trình, cơ sở										
61		Phạm Quốc Hưng	Tổ 31 cũ (tổ 19 mới), Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: đã san lấp và xây dựng nhà 01 tầng (một phần đã thu hồi tại dự án đô thị Lạch Tray và hồ điều hòa mới).					x	Đất để tá Lạch Tray Đã có hồ sơ xử lý vi phạm
62		Trương Hữu Nghĩa	Tổ 31 cũ (tổ 19 mới), Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: San lấp, có công trình 01 tầng.					x	Đất để tá Lạch Tray Đã có hồ sơ xử lý vi phạm
63		Đào Quang Hùng	Tổ 31 cũ (tổ 19 mới), Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: đã san lấp, xây dựng, cải tạo 02 công trình 01 tầng và kê bờ tại bãi bồi (một phần đã thu hồi tại dự án đô thị Lạch Tray).					x	Đất để tá Lạch Tray Đã có hồ sơ xử lý vi phạm
64		Văn Trần Hoàn	Tổ 27 cũ (tổ 20 mới), Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: đã san lấp (một phần đã thu hồi tại dự án đô thị Lạch Tray và dự án khu đô thị Cầu Rào 2).					x	Đất để tá Lạch Tray Đã có hồ sơ xử lý vi phạm
65		Phạm Văn Hòa (Doanh nghiệp Tùng Dương)	Tổ 22 cũ (tổ 12 mới), Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: đã san lấp và công trình 01 tầng.					x	Đất để tá Lạch Tray Đã có hồ sơ xử lý vi phạm
66		Phạm Văn Đức	Tổ 22 cũ (tổ 12 mới), Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: đã san lấp và công trình 01 tầng.					x	Đất để tá Lạch Tray Đã có hồ sơ xử lý vi phạm
67		Phạm Văn Viết	Tổ 22 cũ (tổ 12 mới), Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: đã san lấp và đặt container.					x	Đất để tá Lạch Tray Đã có hồ sơ xử lý vi phạm
68		Phạm Thị Kim Tin	Tổ 12, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, mái tôn.					x	Đất nông nghiệp. Đã lập biên bản và yêu cầu tháo dỡ
69		Tăng Văn Thu	Tổ 29, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, mái tôn					x	Đất nông nghiệp. Đã lập biên bản và yêu cầu tháo dỡ
70		Nguyễn Thị Thảo	Tổ 23, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, có gác lửng, mái tôn mạ màu.					x	Đất nông nghiệp. Đã lập biên bản và yêu cầu tháo dỡ

71		Nguyễn Văn Chiến	Tổ 12, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, mái tôn.				X	Đất nông nghiệp. Đã lập biên bản và yêu cầu tháo dỡ.
72		Vũ Thành Đô	Tổ 12, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	Quy mô: Lán trông giữ xe. Công năng: trông coi xe.				X	Đất nông nghiệp. Đã lập biên bản và yêu cầu tháo dỡ.
Quận Ngô Quyền: 471 công trình, cơ sở									
73		Phạm Công Tuấn	1A/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				X	
74		Máy tính Hoàng Gia	1/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				X	
75		Ngô Văn Trọng	2/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				X	
76		Ngô Văn Trinh	2/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				X	
77		Vũ Trọng Cương	4A/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà bán bánh đa nagan.				X	
78		Vũ Trọng Trung	4B/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				X	
79		Phạm Tiến Hùng	6/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				X	
80		Nguyễn Ngọc Hòa	8/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				X	
81		Nguyễn Việt Thìn	10/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				X	
82		Trần Hồng Thảo	12/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				X	
83		Trần Thị Thịnh	14/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				X	

84		Tuyết	16/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
85		Phạm Thu Tám	18/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
86		Nguyễn Thị Nụ	20/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
87		Bùi Thị Lùng	22/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
88		Nguyễn Thị Hoàn	24/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng (2 gian). Công năng: nhà ở.					x	
89		Tuân	26/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
90		Nguyễn Thị Huệ	28/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
91		Trần Ngọc Hải	30/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
92		Phạm Gia Tường	30A/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
93		Phạm Đình Hiếu	32/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
94		Tạ Thị Thơ	34/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
95		Quách Văn Tiếp	36/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
96		Vũ Đức Dương	38/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng (3 gian). Công năng: nhà ở.					x	

97		Nguyễn Thị Dung	40/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
98		Vũ Thị Quý	42/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
99		Nguyễn Văn Chung	44/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
100		Nguyễn Thị Mậu	46/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
101		Trần Thị Hòa	48/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
102		Trịnh Văn Khánh	50A/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
103		Trịnh Văn Phúc	52/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
104		Nguyễn Thị Mây	50/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: 1 gian bé. Công năng: nhà ở.					x	
105		Ngô Văn Chung	1/36/317A đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
106		Lê Đình Cường	1/22/317B đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1,5 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
107		Đào Thị Hoài	46/272 đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
108		Bùi Quang Vinh	45/272 đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
109		Lê Tất Đạt	44/272 đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	

110		Lê Đắc Tuấn	43/272 đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
111		Trần Thị Thu	42/272 đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
112		Huyền	41/272 đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
113		Phạm Xuân Tư	40/272 đường Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	
114		Nguyễn Văn Thắng	347 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: 2,5 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
115		Trần Đình Biên	349 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
116		Bùi Thị Kim Ngân	1/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
117		Nguyễn Xuân Đài	1/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
118		Trần Thị Cúc	2/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
119		Nguyễn Thế Cường	3/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
120		Ngô Thế Thắng	3b/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
121		Nguyễn Thị Hiền	4/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
122		Ngô Thị Quỳnh Trang	5/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

123		Nguyễn Đình Báu	5b/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
124		Nguyễn Thị Thêu	6/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
125		Ngô Thế Minh	7/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
126		Nguyễn Văn Đạt	8/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
127		Bùi Thị Hiếu	8/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
128		Nguyễn Thị Hạnh	9/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
129		Nguyễn Ngọc Loan	9/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
130		Nguyễn Thị Hồng Hạnh	10/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
131		Phạm Thị Học	16/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
132		Đỗ Thị Huyền	18/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
133		Đoàn Quang Trung	18/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
134		Nguyễn Đình Sức	18/129 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn. Công năng: sinh hoạt.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
135		Bùi Thị Lan	19/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

136		Nguyễn Xuân Kiên	18/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
137		Vũ Văn Tiến	17/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
138		Nguyễn Thị Mơ	18+14+16+19 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
139		Lê Thị Bé	20/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2,5 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
140		Vũ Đình Trọng	12/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
141		Hàng hoa	12/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
142		Lê Thanh Bình	12/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
143		Nguyễn Thị Ngót	12/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
144		Phạm Kim Đông	11/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
145		Phạm Kim Sơn	10/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
146		Nguyễn Tất Tường	9/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2,5 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
147		Đỗ Thị Hiền	9a/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
148		Lê Bích Ngọc	8/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Nhà ở					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

149		Lê Văn Lâm	7/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2,5 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
150		Nguyễn Đức Nhân	6/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
151		Nguyễn Thị Yên	5/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
152		Lưu Thị Thanh Vân	4/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
153		Nguyễn Phồn Thọ	3/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
154		Nguyễn Thị Loan	2/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
155		Nguyễn Văn San	1a/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
156		Nguyễn Phồn Thọ	1/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
157		Nguyễn Thị Hà	9/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
158		Ông Tuấn	2/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
159		Nguyễn Đắc An	4/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
160		Vũ Văn Hải	1/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
161		Nguyễn Hữu Quân	3/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

162		Nguyễn Thị Bông	5/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
163		Đào Nhật Thịnh	7/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
164		Phạm Thị Lan	9/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
165		Tổng Văn Bình	11/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
166		Tạ Xuân Trá	13/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
167		Lê Thị Thoa	15/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
168		Đào Minh Ung	17/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
169		Phan Thị Vân	19/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
170		Phạm Thị Lan	21/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
171		Nguyễn Xuân Đào	23/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
172		Nguyễn Xuân Đào	25/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
173		Trần Thị Đến	27/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
174		Ngô Duy Quý	29/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

175		Đình Tiến Dinh	31/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
176		Lê Thị Hằng	33/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
177		Vũ Văn Xuyên	35/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
178		Vũ Tuyết Dung	37/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
179		Hoàng Văn Kỳ	39/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
180		Nguyễn Thị Vân	41/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: 2,5 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
181		Vũ Hữu Chiến	43/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2,5 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
182		Phạm Thị Nhẽ	45/1/583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
183		Bùi Thị Kim Ngân	505 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
184		Vũ Văn Dũng	509 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2,5 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
185		Trang + Thanh	511 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
186		Trần Đức Mến	513 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
187		Ông Sáng	515 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

188		Nguyễn Tất Thắng	517 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
189		Phạm Văn Nam	519 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
190		Phạm Văn Nam	521 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
191		Phạm Văn Nam	523 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
192		Phạm Ngọc Bình	525 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
193		Phạm Ngọc Bình	527 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
194		Lê Mạnh Hùng	529 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
195		Đỗ Văn Hồng	531 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
196		Mai Xuân Thảo	533 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
197		Nguyễn Thị Bích Ngọc	535 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
198		Nguyễn Đình Diệp	537 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
199		Nguyễn Tất Trương	539 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
200		Ông Trường	541 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

201		Lê Thị Xuân	541 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
202		Ông Quang	543 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
203		Trần Ngọc Đức	545 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
204		Nguyễn Thị Hải	547 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
205		Nguyễn Thị Hải	549 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
206		Bà Lừng	551 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2,5 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
207		Phạm Thị Ngọc	55C/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
208		Nguyễn Giang Hậu	55a/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
209		Phạm Thị Mai Hoa	55b/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
210		Vũ Văn Hội	56b/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2,5 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
211		Nguyễn Văn Quang	57b/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
212		Ngô Văn Tuấn	20b/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
213		Phạm Khắc Huân	20a/571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

214		Vũ Sĩ Hưng	559+561 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
215		Nguyễn Hồng Dương	563 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
216		Nguyễn Hồng Quang	565 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
217		Trần Thị Kim Hoa	567 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
218		Đào Quang Cường	569 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
219		Đào Quang Cường	571 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
220		Túc	577 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
221		Ngô Thị Thanh	579 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2,5 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
222		Phạm Đình Bằng	581 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
223		Trần Văn Khê	583 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
224		Quach Huy Ngà	587 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
225		Nguyễn Văn Hoài	589 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
226		Nguyễn Thị Dung	591 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

227		Nhâm Thị Bích Thảo	593 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
228		Hoàng Thị Xuân	595 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
229		Liên+ Hưng	597 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
230		Nguyễn Thị Mơ	599 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
231		Tổng Kim Khánh	601 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
232		Nguyễn Phương Anh	603 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
233		Lê Ngọc Thương	605 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
234		Hà Văn Bắc	607 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
235		Lê Thị Bích	609 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
236		Nguyễn Xuân Song	611 LTT, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
237		Bà Vân	134 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
238		Nguyễn Thanh Sơn	1/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
239		Chưa rõ chủ	3/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

240		Đỗ Kim Thường	5/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng (mái tôn). Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
241		Phạm Thị Hợi	7/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng (mái tôn). Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
242		Phạm Quốc Anh	11/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
243		Bùi Hữu Thành	13/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng (mái tôn). Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
244		Đặng Quang Tuấn	15/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng (mái tôn). Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
245		Túc	17/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng (mái tôn). Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
246		Nguyễn Văn Toàn	19/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
247		Cơ	21/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
248		Đỗ Thị Ty	23/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
249		Phạm Văn Thọ	25/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: biệt thự sân vườn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
250		Nguyễn Văn Nguyên	27/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng (mái bê tông). Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
251		Nguyễn Quốc Tuấn	29/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng (mái tôn). Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
252		Duyên	31/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

253		Nguyễn Văn Thăng(Mái)	33/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
254		Nguyễn Xuân Mạnh	35/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
255		Nguyễn Xuân Thủy	37/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
256		Cty CPQT Thanh Bình	39/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
257		Nguyễn Văn Viễn	41/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
258		Nguyễn Xuân Hùng	45/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
259		Nguyễn Văn Tuyển	47/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
260		Hoàng Văn Vĩnh	47A/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
261		Dương Văn Toàn	51/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
262		Nguyễn Huy Sinh	53 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
263		Nguyễn Văn Thành	55/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
264		Nguyễn Văn Thủy	57/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
265		Nguyễn Thị Phượng	59/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

266		Nguyễn Minh Tuấn	59B/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
267		Trần Thị Lan Phương	61/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
268		Trần Xuân Biên	63/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
269		Vũ Mạnh Hùng	65A/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
270		Đào Mạnh Long	65B/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
271		Tuyến	67/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
272		Nguyễn Văn Thiệp	69/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
273		Nguyễn Hồng Vân	71/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
274		Nguyễn Văn Minh	73/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
275		Lê Minh Chính	75/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
276		Nguyễn Duy Hiền	77/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
277		Đinh Thị Kiều	79/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
278		Vũ Hoàng Long	23C/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

279		Phạm Văn Vệt	23B/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
280		Lê Văn Mạnh	21A/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
281		Phạm Văn Nghi	19/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
282		Vũ Duy Dương	25/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
283		Phạm Văn Vương	25A/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
284		Nguyễn Chí Linh	29/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
285		Nguyễn Mạnh Hùng	31B/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
286		Nguyễn Anh Thế	33/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
287		Huỳnh Thị Hà	35A + 35B / 274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 35A(1 tầng); nhà 35B (2 tầng). Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
288		Lê Hồng Thủy	10C/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
289		Quách Bích Trí	10B/274 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
290		Trần Đức Lợi	9B/306 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
291		Vũ Văn Hùng	9A/306 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

292		Mạc Thu Sương	9/306 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
293		Nguyễn Duy Đức	8/306 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
294		Hoàng Thị Lợi	7A/306 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
295		Phạm Ngọc Minh	9A/306 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
296		Trịnh Thị Xuân Hương	9B/306 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
297		Phạm Văn Am	310 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
298		Hồ Thanh Hương	312 Ngô Quyền (tách bìa), Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
299		Đỗ Thị Khuyến	314 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
300		Nguyễn Thị Tý	316 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
301		Vũ Đức Nguyên	318 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
302		Bùi Doãn Bình	320 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
303		Đỗ Văn Trung	322 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
304		Vũ Thị Thanh Xuân	324 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

305		Nguyễn Huy Hựu	326 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
306		Nguyễn Ngọc Bình	328 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
307		Nguyễn Sỹ Hải	336 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1,5 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
308		Bùi Văn Muôn	338 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
309		Phạm Đình Trường	340 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
310		Vũ Xuân Xanh	342 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
311		Trần Văn Thoan	344 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
312		Trần Ngọc Cương	346 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
313		Phạm Văn Viễn	348 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
314		Phạm Thị Dung	350 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
315		Trần Thị Thu	352 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
316		Đào Thị Quý	354 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
317		Nguyễn Tiến Lịch	356 Ngô Quyền, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

318		Nguyễn Thị Thủy	Đầu ngõ 132, giáp cây xăng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
319		Loan	Đầu ngõ 132, giáp cây xăng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
320		Không Thị Đức	2/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
321		Nga	4/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
322		Hoàng Thị Hợi	6/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng (mái tôn). Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
323		Bùi Mạnh Tiến	8/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng (mái bằng). Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
324		Hoàng Thị Thịnh	10/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng (mái bằng). Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
325		Đặng Văn Dung	12/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
326		Nguyễn Thị Hạnh	14/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
327		Phạm Đức Ngo	16/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
328		Ngô Thành Tựu	18/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
329		Bùi Doãn Tĩnh	20/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
330		Nguyễn Thị Hồng Hà	22/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

331		Bạch Đăng Tâm	24/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
332		Yến	26/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
333		Đặng Đình Thành	28/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
334		Phạm Văn Vinh	Mặt Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
335		Nguyễn Văn Mạnh	30A/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
336		Hoàng Thái An	30/132 Vạn Mỹ, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
337		Nguyễn Văn Đen	34/132 Vạn Mỹ (361 LTT), Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
338		Lê Toàn Thắng	363 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
339		Nguyễn Văn Thống	365 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
340		Nguyễn Thị Phượng	367 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
341		Nguyễn Thế Thắng	369 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
342		Cty TNHH kho vận VIETSUN HP	371+373+375 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
343		Phạm Thị Minh	377 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

344		Lê Thị Xuân	379 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
345		Vũ Văn Tập	381 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
346		Vũ Văn Tập	383 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
347		Phạm Văn Hải	385 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 1 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
348		Trần Thị Khang	387 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
349		Phạm Thế Thành	389 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
350		Phạm Thế Túc	389 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
351		Nguyễn Văn Luân	391 Lê Thánh Tông, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
352		Bình	59/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 20m2, 2 tầng, mái bê tông cốt thép. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
353		Văng	57/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
354		Văng	55/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
355		Đĩnh	53/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 02 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

356		Tuấn	51/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
357		Văng	49/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 16m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
358		Văng	47/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 16m2, 02 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
359		Thân	45/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
360		Thiện	43/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
361		Chu Huy Tuấn	41/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 28m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
362		Hà Thị Tuyết	39A/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 03 tầng, mái bê tông cốt thép. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
363		Sinh	39B/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 04 tầng, mái bê tông cốt thép. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
364		Sinh	39C/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 03 tầng, mái bê tông cốt thép. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
365		Văng	37/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
366		Huyền	35/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
367		Thế Anh	31/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 03 tầng, mái bê tông cốt thép. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
368		Trang	29/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 02 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

369		Tuyết	27/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: 2nhà diện tích 5m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
370		Linh	25/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
371		Linh	23/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
372		Tâm	21/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
373		Long	19/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 23m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
374		Nga	17B/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
375		Đặng Thế Vinh	15/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 28m2, 03 tầng, mái bê tông cốt thép. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
376		Chi	13/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 03 tầng, mái bê tông cốt thép. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
377		Quý	11/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 04 tầng, mái bê tông cốt thép. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
378		Tiến	7A/267 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 35m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
379		Liên	không có số nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 20m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
380		Linh	không có số nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 20m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
381		Lê	không có số nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 36m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

382		Nghiệp	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
383		Minh	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
384		Hoài	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 40m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
385		Đức	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
386		Dung	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 30m2, 02 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
387		Oanh	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 20m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
388		Linh	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 20m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
389		Lan	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 20m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
390		Trần Đức Anh	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 28m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
391		Lân	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 25m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
392		Lan	không có sổ nhà, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà diện tích 12m2, 01 tầng, mái tôn. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
393		Ngô Lan Phương	Số 1a/1 đường tàu, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 35,6 m2. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
394		Lưu Thị Thảo	Số 1/1 đường tàu, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 34,7 m2. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

395		Nguyễn Tiến Đông	Số 3/1 đường tàu, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 12,6 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
396		Thành	Số 4/1 đường tàu, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 15,8 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
397		Nguyễn Thị Hà	Số 5/1 đường tàu, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 11m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
398		Lê Đức Hiền	Số 6+7/1 đường tàu, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 37,6 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
399		Trung	Số 8/1 đường tàu, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 16,7 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
400		Hiền	Số 10/1 đường tàu, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 32,7 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
401		Trạm gác ba ze	Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 7,6 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
402		Lưu thị Thảo	1 lương khánh thiện, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 20,5 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
403		Nguyễn Thị Hà	1 lương khánh thiện, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 5,43 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
404		Lê Đức Hiếu	3 lương khánh thiện, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 24,9 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
405		Nguyễn Tiến Đông	3A LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 46,37 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
406		Hà	5 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 44,15 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
407		Bích	3B LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 33,0 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

408		Nguyễn Thị hiền	5A LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 54,35 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
409		Lê Minh Huy	11/1 Đường tàu, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 23,6 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
410		Ngô Thị Thạch	Đường tàu, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 23,6 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
411		Mai Công Tuấn	5 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 27,1 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
412		Lê Văn Vinh	9/9LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 41,7 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
413		Đặng Quang Tú	12/9 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 42,0 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
414		Vũ Quang Sơ	1/9 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 196,2 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
415		Tuấn	/9 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 43,3 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
416		Nguyễn Ngọc Dũng	9/9 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 43,3 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
417		Khoa	6/9 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 35,6 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
418		Nguyễn Văn Nam	8/9 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 19,5 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
419		Tán	9/9 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 6,4 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
420		Yến	11/9 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 5,5 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

421		Nguyễn Văn Chiến	12/9 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 84,7 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
422		Phạm Tô Quang	5/17 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 108,4 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
423		Khánh	11/17 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 93,9 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
424		Long	11/17 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 93,9 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
425		Lợi	8/17LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 67,0 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
426		Trang	12/19 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 74,7 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
427		Nguyễn Thị Thu Hương	10/19 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 27,0 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
428		Khải	8/19 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 71,3 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
429		Phạm Ngọc Đô	/19 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 92,8 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
430		Quang	/19 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 92,8 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
431		Long	/19 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 92,8 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
432		Bệnh xá Cảng	23 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 1038,6 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
433		Nguyễn Thị Mạch	17/25 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 75,4 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

434		Nguyễn Anh Tuấn	15/25 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 32,7 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
435		Trần Hoa Phúc	20/25 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 96,4 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
436		Quách Văn Tiếp	18/25 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 100,9 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
437		Đinh Văn Hùng	7B/25 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 219,5 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
438		Hoàng Văn Khánh	7/25 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 219,5 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
439		Nguyễn Hải Hậu	12/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 71,9 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
440		Hoàng Duy Việt	12/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 76,4 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
441		Lại Quang Châu	11/127 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 57,0 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
442		Nguyễn Thị Tuyết	13/127 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 52,9 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
443		Nguyễn Thị Ngọc Bích	7/11/133 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 48,8 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
444		Lê Văn Hòa	19/133 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 79,3 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
445		Lê Thị Sen	9/11/133 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 112,2 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
446		Phạm Văn Huyền	19/133 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 33,6 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

447		Bùi Ngọc Hải	23/133 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 36,2 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
448		Vũ Quang Phương	25/133 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 34,4 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
449		Nguyễn thị Phương	27/26/133 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 30,1 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
450		Đoàn Văn Phúc	22/26/133 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 55,7 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
451		Đoàn Xuân Thu	8/143 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 49,5 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
452		Quách Thị Tâm	6/143 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 51,5 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
453		Vũ Thành Công	4/143 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 33,2 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
454		Phạm thị Phương	2/143 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 47,7 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
455		Phạm Văn Thảo	/143 CĐ Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 10,2 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
456		Trần Thị Chi	/143 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 9,2 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
457		Hiệu bánh Thanh Lịch	148 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 169,4 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
458		Nguyễn Đình Sinh	/146 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 67,1 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
459		Dương Thị Huệ	/146 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 54,8 m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

460		Long	Đường tàu CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 19,6 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
461		Nguyễn Đức Sơn	5/138CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 25,6 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
462		Phạm Ngọc Tín	Đường tàu CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 23,5 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
463		Phan thị Châu	1/138 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 24,2 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
464		Vũ Thị Sửu	Đường tàu CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 15,8 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
465		Nguyệt	21/138 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 30,9 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
466		Hoàng Văn Hà	23/138 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 31,0 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
467		Khoát	31/138 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 114,0 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
468		Quỳnh	33/138 CĐ, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 62,4 m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
469		Lê Duy	67/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Nhà ở				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
470		Hoàng Đức Long	55/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Nhà ở				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
471		Giang Thị Nguyệt	/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Nhà ở				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
472		Đỗ Xuân Yên	/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Nhà ở				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

473		Nguyễn Minh Nguyệt	/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Nhà ở					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
474		Trần Văn Tiến	/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Nhà ở					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
475		Ông Huân	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 41,8 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
476		Ông Kính	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 13,4 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
477		Bà Oanh	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 13,1 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
478		Bà Hòa	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 17,4 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
479		Ông Hiền	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 4,0 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
480		Bà Thùy	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 8,1 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
481		Lê thị Đây	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 11,3 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
482		Bà Mơ	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 11,3 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
483		Bà Tiến	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 11,3 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
484		Ngô Sỹ Cường	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 11,3 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
485		Nguyễn Thị Mơ	Số 10 T1/123 LKT, Cầu Đất, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng 11,3 m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

486		Nguyễn Thị Kim Anh	Số 7 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
487		Bùi Đức Hiền	Số 5 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 4 tầng, diện tích 50m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
488		Nguyễn Thị Lý	Số 2a Điện Biên Phủ, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
489		Trịnh Anh Tú	Số 37 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
490		Lê Thị Thục	Số 39 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 1 tầng, diện tích 50m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
491		Nguyễn Đình Hải	Số 41 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, diện tích 35m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
492		Hoàng Nhật Quang	Số 43 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
493		Đỗ Minh Trang	Số 45 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
494		Nguyễn Việt Oanh	Số 49 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
495		Nguyễn Quang Vinh	Số 51 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
496		Đặng Thế Anh	Số 51b Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
497		Trịnh Thị Minh Tâm	Số 55 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

498		Nguyễn Văn Phong	Số 57 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
499		Nguyễn Phi Hùng	Số 59 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 2 tầng, diện tích 25m2.. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
500		Vũ Đức Phong	Số 61 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng, diện tích 40,0 m2.. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
501		Nguyễn Bá Đệ	Số 65 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
502		Nguyễn Duy Nhật	Số 71 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 1 tầng, diện tích 30m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
503		Phạm Viết Bảo	Số 2/71 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng, diện tích 116m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
504		Nguyễn Đoàn Phương	Số 2A Điện Biên Phủ, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng.. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
505		Khắc Thị Hương	Số 19A Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 2 tầng, diện tích 14m2. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
506		Ngô Văn Nhuận	Không có địa chỉ, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
507		Trần Thị Thanh Mạn	Số 15 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
508		Nguyễn Văn Ngã	Số 17 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

509		Phạm Văn Hoàng	Số 13 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng, diện tích 22m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
510		Nguyễn Thị Hưng	Số 11 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng, diện tích 20m ² . Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
511		Tổng Ngọc Hùng	Số 3 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng.. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
512		Nguyễn Thị Lại	Số 9 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: Xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
513		Nguyễn Hoàng Tuấn	Số 23 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
514		Hoàng Thị Thu Hằng	Số 25 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
515		Trần Thị Thảo	Số 29 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
516		Lê Công Đoàn	Số 27 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 4 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
517		Lê Văn Minh	Số 31 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
518		Trần Xuân Thành	Số 33 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
519		Vũ An Thắng	Số 47 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
520		Nguyễn Xuân Cường	Số 65 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chi giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.				x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

521		Phạm Văn Cường	Số 65 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
522		Thân Trọng Thảo	Số 77 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
523		Nguyễn Trọng Liêm	Số 79 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng, diện tích 40m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
524		Bùi Ngọc Sơn	Số 81 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 3 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
525		Nguyễn Văn Thiện	Số 83 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
526		Nguyễn Xuân Nguyên	Số 85 Trần Khánh Dư, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
527		Bùi Văn Hiệp	Không có địa chỉ, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 02 tầng.. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
528		Khúc Văn Cương	Ngõ 18 Phạm Minh Đức, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
529		Trần Văn Chấn	Ngõ 18 Phạm Minh Đức, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, 02 tầng, diện tích 22m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
530		Nguyễn Đình Soái	Ngõ 18 Phạm Minh Đức, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 2 tầng, diện tích 30m ² . Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
531		Nguyễn Quốc Thắng	Ngõ 18 Phạm Minh Đức, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt
532		Nguyễn Văn Sinh	Ngõ 18 Phạm Minh Đức, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Quy mô: xây công trình nhà thuộc chỉ giới hành lang an toàn đường sắt, nhà 2 tầng. Công năng: nhà ở.					x	Công trình nằm trong hành lang an toàn đường sắt

[illegible]

544		Vũ Văn Công	Cạnh Phúc Đình Quán (tổ 8), Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán diện tích 300m ² , 01 tầng. Công năng: trông xe.					X	UBND phường đã ban hành Thông báo dừng các hoạt động, Ông Vũ Văn Công là bảo vệ, quản lý trong coi. Tại BBLV ông Công cam kết khu lán tôn này không để trông giữ xe mà chỉ để vlxđ, thiết bị công trình và một số ô tô của Công ty.
545		Phạm Văn Dũng	Ngõ 175 Đằng Hải (tổ 4), Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 01 tầng, diện tích 500m ² . Công năng: vừa ở vừa rửa xe.					X	UBND phường đã ban hành Thông báo dừng các hoạt động, Tại biên bản làm việc ông Dương trình bày thời gian gần đây không có việc làm, cơ sở ít hoạt động
546		Vũ Văn Dương	Lối vào TĐC Đằng Hải 1 (TDP số 15), Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn, diện tích 460m ² . Công năng: làm nhôm kính.					X	UBND phường đã ban hành thông báo dừng các hoạt động
547	Công ty Cổ phần Đá ốp lát Hải Phòng	Công ty Cổ phần Đá ốp lát Hải Phòng	Tuyến đê tràng cát, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng						X	
548	DNTN Đại Thọ	DNTN Đại Thọ	Tuyến đê tràng cát, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà tôn.					X	
549		Nguyễn Văn Khanh	Via hè đường Đình Vũ - Cạnh Trạm điện 220KW, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 50m ² , có sân và 01 lán gỗ tự dựng khoảng 20m ² . Công năng: bán quán nước.					X	
550		Nguyễn Thị Tình	Via hè đường Đình Vũ - Cạnh Trạm điện 220KW, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 150m ² , có sân và 01 lán tôn tự dựng khoảng 100m ² . Công năng: bán quán cơm.					X	
551		Lê Quốc Huy	Đất trạm điện 220kv quản lý, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: gồm 01 vỏ container 20 fit, 02 lán tôn và sân. Công năng: bán quán nước.					X	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
552		Phạm Minh Đức (Đức Hoàng Kim)	Via hè đường Đình Vũ - Cạnh Trạm điện 220KW, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 300m ² , có sân và 01 lán tự dựng khoảng 70m ² . Công năng: thu mua dầu thải.					X	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất

553		Lã Viết Duẩn	Mặt đường Đình Vũ, cạnh Đồn CA Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 300m2, 02 container, mái tôn khung sắt. Công năng: sửa chữa ô tô.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
554		Nguyễn Thị Lâm	Mặt đường Đình Vũ, cạnh Đồn CA Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 250m2, 02 container, nhà quây tôn. Công năng: bán tạp hóa.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
555		Hoàng Văn Thanh	Mặt đường Đình Vũ, cạnh Đồn CA Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 200m2, quây tôn. Công năng: bán quán cơm.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
556		Nguyễn Công Hải	Mặt đường Đình Vũ, cạnh Đồn CA Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 100m2, 01 container loại 20jeet, mái tôn khung sắt. Công năng: làm lớp.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
557		Phan Viết Thường	Mặt đường Đình Vũ, trước cổng Đoàn 6 HQ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 3000m2 và sân. Công năng: nhà để làm nhà hàng, sân để xe và bán quán ăn.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
558		Trần Văn Kiên	Mặt đường Đình Vũ, lối vào Công ty Quảng Đông, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 150m2, cột sắt mái tôn. Công năng: bán quán ăn.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
559		Hoàng Văn Chung	Mặt đường Đình Vũ, cổng vào bãi DELTA, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 100m2, 01 container loại 20 feet, mái tôn khung sắt. Công năng: làm lớp.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
560		Nguyễn Văn Tiến	Mặt đường Đình Vũ, phía trước Công Hải Đoàn 6 HQ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 150m2, 01 container. Công năng: văn phòng.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
561		Trần Đình Hưng	Đường Đình Vũ, gần cổng vào công ty CPVTM Quảng Đông, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 100m2, lán tôn. Công năng: bán cơm.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
562		Vũ Thị Hằng	Mặt đường Đình Vũ, cổng vào công ty bus Quảng Đông, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 100m2, lán tôn. Công năng: bán quán nước.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất

563		Hoàng Văn Long	Mặt đường Đình Vũ, trước cổng Đoàn 6 HQ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích khoảng 100m2 dựng mái tôn. Công năng: làm lớp.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
564		Nguyễn Thị Hải Yến	Ngã tư Công ty DAP, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 20m2, ngang 8m dài 5m. Quán xây dựng tường 10 nhà cấp 4, mái lợp tôn. Công năng: bán quán tạp hóa.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
565		Đoàn Quang Trung	Ngã tư Công ty DAP, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 15m2, lán lợp bằng tôn. Công năng: thu mua phế liệu.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
566		Nguyễn Thị Lương	Ngã tư Công ty DAP, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 20m2, lán lợp tôn, khung cột dựng bằng gỗ, gia cố bằng tre. Công năng: bán quán nước.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
567		Nguyễn Thị Nụ	Trước Công ty PROCONCO, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 60m2, gồm 01 gian nhà dựng bằng tôn. Công năng: bán quán cơm.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
568		Nguyễn Văn Toàn	Trước Công ty PROCONCO, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán chiếm diện tích khoảng 50m2, dựng lán tôn. Công năng: làm lớp.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
569		Đoàn Quang Hiếu	Trước Cảng PTSC, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán chiếm diện tích khoảng 300m2. Công năng: thu mua phế liệu, dầu thải.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
570		Nguyễn Hữu Lượng	Trước Cảng PTSC, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán chiếm diện tích khoảng 300m2, 01 lán tôn, 02 vỏ container. Công năng: làm lớp, chứa lớp xe.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
571		Trần Văn Tuyền	Trước Cảng PTSC, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán chiếm diện tích khoảng 200m2, 02 vỏ container. Công năng: làm lớp.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
572		Bùi Thị Dung	Trước Cảng PTSC, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán chiếm diện tích khoảng 750m2, xây dựng lán mái tôn kiên cố. Công năng: bán quán cơm.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
573		Đình Thị Xuân	Trước Cảng PTSC, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 60m2, gồm 01 gian nhà xây kiên cố bán mái tôn diện tích 30m2, 01 sân có hàng rào lưới B40 xung quanh. Công năng: để bán quán nước.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất

574		Vũ Văn Hùng	Trước Cảng PTSC, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: gồm 01 gian nhà xây kiên cố bán mái tôn diện tích 30m2. Công năng: bán quán nước.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
575		Nguyễn Văn Thắng	Trước Cảng PTSC, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: gồm 01 gian nhà xây kiên cố bán mái tôn diện tích 30m2. Công năng: làm văn phòng.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
576		Trần Văn Tiến	Trước Cảng PTSC, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lấn chiếm diện tích khoảng 200m2. Công năng: bán quán cơm.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
577		Nguyễn Công Tám	Trước Cảng VMIC, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: sử dụng sai mục đích đất nông nghiệp khoảng 500m2, cho thuê đất nông nghiệp để san lấp sử dụng sai mục đích 02ha. Công năng: làm khu thu mua sắt vụn, phế liệu.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
578		Lưu Đức Công	Trước Cảng VMIC, đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: thuê lại lán của ông Nguyễn Công Tám, diện tích khoảng 70m2. Công năng: bán quán cơm.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
579		Nguyễn Văn Chín	Lạch nước cạnh đầm ông Chín, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lấn chiếm diện tích khoảng 200m2. Công năng: bán quán cơm.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
580		Nguyễn Văn Hùng	Phần đất ven lạch nước cạnh Cảng Nam Hải Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lấn chiếm diện tích khoảng 400m2.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
581		Cao Thi Lan Anh	Trước cổng bãi SITC 2 mặt đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: dựng đặt 01 xác xe oto 45 chỗ cũ làm kho và dựng lán trại mái che bằng cột sắt mái tôn trên phần đất khoảng 200m2. Công năng: bán quán cơm, quán nước.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
582		Phùng Văn Cường	Trước cổng Công ty Yusen mặt đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: dựng một lán diện tích khoảng 50m2 bằng, cột sắt và mái tôn. Công năng: bán quán cơm.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
583		Nguyễn Ngọc Tuyên	Cổng SITC Đình Vũ mặt đường Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: đặt 01 container 40 feet, dựng lán bằng khung cột sắt và mái tôn trên phần đất khoảng 200m2. Công năng: bán quán cơm.				x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất

584		Lê Thị Tá	Trước cổng Công ty Yusen mặt đường Đỉnh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: dựng đặt 02 contener 60 feet và dựng mái che bằng cột sắt và mái tôn trên phần đất khoảng 200m2. Công năng: bán quán cơm.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
585		Nguyễn Văn Nguyên	Trước cổng Công ty Yusen mặt đường Đỉnh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: đặt 01 contener 40 feet, dựng lán bằng khung cột sắt và mái tôn trên phần đất khoảng 300m2. Ngoài ra còn lán chiếm nhiều khu vực khác. Công năng: để cho thuê bán quán cơm, nước.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
586		Hoàng Văn Hùng	Làm lợp Trước cổng bãi SITC 3 mặt đường Đỉnh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: dựng một lán diện tích khoảng 20m2 bằng, cột sắt và mái tôn. Công năng: làm lợp.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
587		Bùi Thị Thu Huyền	Trước cổng bãi SITC 3, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: dựng một lán diện tích khoảng 300m2 bằng, cột sắt và mái tôn. Công năng: bán quán cơm.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
588		Đào Xuân Hương	Trước cổng phụ Công ty Kỳ Nguyên mặt đường Đỉnh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán dựng khung gỗ, mái lợp tôn khoảng 20m2/dưới hành lang điện. Công năng: bán quán cơm.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
589		Nguyễn Văn Viu	Trước cổng phụ Nam Thuận mặt đường Đỉnh Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán dựng bằng khung thép, mái lợp tôn, 100m2. Công năng: bán quán cơm.					x	Cam kết chấp hành PCCC, vận động hộ dân dừng hoạt động kinh doanh, sản xuất
590		Triệu Thị Tư	Thửa đất số 97, tờ bản đồ số 2, Thành Tô, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà ở 01 tầng, diện tích 20m2. Công năng: bán bánh đa.					x	
591		Bùi Thanh Phương	Thửa đất số 97, tờ bản đồ số 2, Thành Tô, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà ở 01 tầng, diện tích 20m2. Công năng: bán bánh đa.					x	
592		Đàm Văn Hường	Km 19+500, Thành Tô, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà tạm diện tích 100m2. Công năng: kinh doanh VLXD.					x	
593		Đỗ Văn Văn	Km19+300, Thành Tô, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn diện tích 1000m2. Công năng: kinh doanh VLXD.					x	
594		Nguyễn Cáo Hùng	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 90m2.					x	

595		Nguyễn Văn Quyết - Đặng Thị Toàn	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 562.6 m2, nhà ở 01 tầng.				x
596		Hợp tác xã 5/4 - Nguyễn Văn Viễn em	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 764m2, nhà ở 01 tầng; diện tích 54m2.				x
597		Phạm Thị Hằng (Cty TNHH Hải Đà)	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 374.5m2, có nhà 01 tầng. Công năng: kinh doanh gạch, cát, đá.				x
598		Mạc Thị Mạnh	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 302.2m2 . Có nhà 01 tầng, diện tích 150m2.				x
599		Nguyễn Anh Độ	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 392.5m2. Có nhà 01 tầng, diện tích 60m2.				x
600		Hà Văn Phụng	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 314.2m2. Có nhà 01 tầng, diện tích 110m2.				x
601		Hà Đức Hùng	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 289.7m2. Có nhà 01 tầng, diện tích 60m2.				x
602		Công ty TNHH thủy sản Hải Đông - Ông Nguyễn Văn Diên	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà xưởng 1500m2, 01 tầng.				x
603		Công ty TNHH Hải Thành - Nguyễn Đình Điều	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 01 nhà xưởng diện tích 700m2, 01 nhà văn phòng 02 tầng diện tích 100m2 và Trạm điện.				x
604		Công ty TNHH Thử Hà - Vũ Bá Thử	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 470m2. Có nhà xưởng 300m2.				x
605		Nguyễn Thị Hiền	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 387m2. Có nhà ở 01 tầng.				x
606		Nguyễn Văn Hồng	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 728.3m2. Có nhà ở 01 tầng.				x
607		Nguyễn Sơn Hà - Doanh nghiệp tư nhân Tùng Trang	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 1968m2. Có 01 nhà xưởng; 02 dãy nhà ở 8 gian.				x

Các hộ dân và doanh nghiệp được UBND Thành phố cho phép dựng nhà xưởng để sản xuất rau câu từ những năm 1996. Đến năm 2016 nhà nước tiến hành thu hồi một phần diện để thực hiện Dự án xây dựng đường Bùi Viện, đến nay các hộ và doanh nghiệp vẫn tiếp tục sử dụng phần diện tích đất còn lại. Ủy ban nhân dân phường đã có báo cáo đề xuất UBND quận Hải An tiếp tục thu hồi, giải tỏa để thực hiện quy hoạch làm công viên cây xanh.

608		Công ty TNHH thủy sản Vũ Minh - Vũ Đức Lợi	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 788m2.					x	
609		Nguyễn Văn Cửa	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 1002m2. Có nhà ở 01 tầng, diện tích 60m2.					x	
610		Nguyễn Văn Phi + Hà Văn Phụng	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 01 nhà diện tích 122m2, 01 nhà diện tích 50m2. Công năng: nhà ở.					x	
611		Nguyễn Văn Hồng	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà 01 tầng, diện tích 60m2. Công năng: nhà ở.					x	
612		Bùi Công Kiên	TDP số 2, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 726 m2. Có nhà ở 01 tầng.					x	
613		Bùi Xuân Tùng	Đường Đồng Xá, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: nhà khung sắt, mái tôn kẽm, diện tích 1.500m2. Công năng: sử dụng làm bãi đỗ xe ô tô.	x					Ban hành Thông báo yêu cầu dừng hoạt động, khắc phục tồn tại
614	Nguyễn Thị Dinh	Nguyễn Thị Dinh	Thửa đất số 184, tờ bản đồ số 07, TDP số 3, Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng nhà năm 2000, DTSDĐ 138m2, DTXD 43m2. Công năng: nhà ở.					x	
615	Nguyễn Văn Đặng	Nguyễn Văn Đặng	Thửa đất số 431,433; tờ bản đồ số 07, TDP số 1, Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng nhà năm 2000, DTSDĐ 500m2, DTXD 182m2. Công năng: nhà ở.					x	
616	Nguyễn Quang Lực	Nguyễn Quang Lực	Thửa đất số 1060, tờ bản đồ số 07, TDP số 2, Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng lán tạm năm 2004, DTSDĐ 25m2, DTXD 25m2.					x	
617	Trần Văn Dương	Trần Văn Dương	Thửa đất số 648, tờ bản đồ số 07, TDP số 1, Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng nhà năm 2000, DTSDĐ 224m2, DTXD 75m2. Công năng: nhà ở.					x	
618	Xưởng sản xuất đồ gỗ	Trần Đức Khánh	Thửa đất số 4, tờ bản đồ số 11, TDP số 6 (ven sông lạch tray), Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng lán tạm trước năm 2000, diện tích 190m2. Công năng: sản xuất đồ gỗ.					x	

619	Xưởng sản xuất đồ gỗ	Nguyễn Văn Hồng	Thửa đất số 4, tờ bản đồ số 11, TDP số 6 (ven sông lạch tray), Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng lán tạm trước năm 2000, diện tích 303m2. Công năng: sản xuất đồ gỗ.				x	
620	Cơ sở kinh doanh VLXD Tuyết Hương	Nguyễn Thị Tuyết Hương	Km 16+750 tuyến đê Trảng Cát (ven sông Lạch Tray), Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng lán tạm trước năm 2000, diện tích 303m3. Công năng: kinh doanh vật liệu xây dựng.				x	
621	Cơ sở kinh doanh VLXD Quốc Việt	Nguyễn Quốc Việt	TDP số 7, phường Trảng Cát, Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: xây dựng lán tạm diện tích 200m2. Công năng: kinh doanh vật liệu xây dựng.				x	
622	Sân bóng đá nhân tạo	Nguyễn Quốc Việt	TDP số 2, phường Trảng Cát, Trảng Cát, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích đất sử dụng 9000m2, xây dựng lán tạm diện tích 150m2. Công năng: cho thuê sân bóng cỏ nhân tạo.				x	
623		Mai Văn Trục	Tuyến đê Trảng Cát, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn diện tích 30m2.				x	
624		Phạm Cao Liệu	Tuyến đê Trảng Cát, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn diện tích 90m2.				x	
625		Nguyễn Văn Hân	Tuyến đê Trảng Cát, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn diện tích 50m2.				x	
626		Đinh Huy Việt	Tuyến đê Trảng Cát, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn diện tích 300m2.				x	
627		Phạm Văn Cường	Tuyến đê Trảng Cát, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn diện tích 70m2.				x	
628		Cty CPTM Việt Thắng	Tuyến đê Trảng Cát, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn diện tích 115,6m2; nhà kho diện tích 352,7m2. Công năng: làm kho, xưởng.				x	
629		Cty CPTM và vận Tải Thuận Phát	Tuyến đê Trảng Cát, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn, nhà kho, xưởng diện tích 243,2m2. Công năng: làm kho, xưởng.				x	
630		Cty CPTM Phú Quý	Tuyến đê Trảng Cát, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn, nhà kho, xưởng diện tích 144m2. Công năng: làm kho, xưởng.				x	

631		Cty CPĐTTM Vĩnh Thịnh	Tuyến đê Trảng Cát, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn, nhà kho, xưởng diện tích 54,5m ² . Công năng: làm kho, xưởng.					x	
632		Cty CPTMDV Trường Thịnh	Tuyến đê Trảng Cát, Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: lán tôn, nhà kho, xưởng diện tích 275m ² . Công năng: làm kho, xưởng.					x	
633	Nhà hàng Trường Giang	Vũ Trọng Cánh	Số 45 Lực Hành, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích đất 560m ² , 03 tầng diện tích xây dựng 420m ² , tổng diện tích sàn 1260m ² . Công năng: kinh doanh dịch vụ ăn uống,					x	
634	Công ty Cổ phần thương mại & sửa chữa ô tô Hùng Tuấn		Số 133 Trung Lực, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích đất 720m ² , 01 tầng diện tích xây dựng 720m ² . Công năng: bảo dưỡng và sửa chữa ô tô.			x		x	UBND phường đã đình chỉ hoạt động đối với việc kinh doanh
B	Loại hình nhà chung cư, nhà trọ, nhà ở nhiều căn hộ, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh chất hàng nguy hiểm cháy									
I	Cơ sở thuộc loại hình nhà chung cư, nhà tập thể: 72 công trình, cơ sở									

Quận Hồng Bàng: 11 công trình, cơ sở

1	Khu nhà tập thể 51 - 55 Tôn Đản	UBND thành phố Hải Phòng	Số 51 Tôn Đản, Phan Bội Châu, Hồng Bàng, Hải Phòng Số 53 Tôn Đản, Phan Bội Châu, Hồng Bàng, Hải Phòng Số 55 Tôn Đản, Phan Bội Châu, Hồng Bàng, Hải Phòng	5 tầng, diện tích khoảng 720m ² , gồm 3 đơn nguyên			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
2	Khu nhà tập thể 9 - 10 Nguyễn Thái Học	UBND thành phố Hải Phòng	Số 9 Nguyễn Thái Học, Phan Bội Châu, Hồng Bàng, Hải Phòng Số 10 Nguyễn Thái Học, Phan Bội Châu, Hồng Bàng, Hải Phòng	5 tầng, diện tích khoảng 450m ² , gồm 2 đơn nguyên			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
3	Nhà tập thể A9	UBND thành phố Hải Phòng	A9, tổ số 7, Quán Toan, HB, HP	3 tầng, diện tích 400 m ²			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
4	Nhà tập thể A1	UBND thành phố Hải Phòng	A1, tổ số 5, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	5 tầng, diện tích 630m ²			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
5	Nhà tập thể A2	UBND thành phố Hải Phòng	A2, tổ số 5, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	5 tầng, diện tích 630m ²			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

6	Nhà tập thể A3	UBND thành phố Hải Phòng	A3, tổ số 5, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	5 tầng, diện tích 630m2		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
7	Nhà tập thể A4	UBND thành phố Hải Phòng	A4, tổ số 5, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	5 tầng, diện tích 630m2		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
8	Nhà tập thể A5	UBND thành phố Hải Phòng	A5, tổ số 6, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	5 tầng, diện tích 630m2		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
9	Nhà tập thể A6	UBND thành phố Hải Phòng	A6, tổ số 6, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	5 tầng, diện tích 630m2		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
10	Nhà tập thể A7	UBND thành phố Hải Phòng	A7, tổ số 6, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	5 tầng, diện tích 630m2		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
11	Nhà tập thể A8	UBND thành phố Hải Phòng	A8, tổ số 6 Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	5 tầng, diện tích 630m2		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

Quận Ngô Quyền: 61 công trình, cơ sở

12	Khu nhà tập thể A1	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 1200m2. Nhà xây 05 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
13	Khu nhà tập thể A2	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 1200m2. Nhà xây 05 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
14	Khu nhà tập thể A3	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 1200m2. Nhà xây 05 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
15	Khu nhà tập thể A4		Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 1200m2. Nhà xây 05 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
16	Khu nhà tập thể A5	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 1200m2. Nhà xây 05 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
17	Khu nhà tập thể A6	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 1200m2. Nhà xây 05 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
18	Khu nhà tập thể A7	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 1200m2. Nhà xây 05 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

19	Khu nhà tập thể A8	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 1200m2. Nhà xây 05 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
20	Khu nhà tập thể A9	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 1200m2. Nhà xây 05 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
21	Khu nhà tập thể A17	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng quản lý	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 800m2. Nhà xây 05 tầng,			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
22	Nhà tập thể lô 01 Ngõ 317C Vạn Mỹ		Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 750m2, nhà xây 02 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
23	Nhà tập thể lô 02 Ngõ 317C Vạn Mỹ		Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 750m2, nhà xây 02 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
24	Nhà tập thể lô 03 Ngõ 317C Vạn Mỹ	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 750m2, nhà xây 02 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
25	Nhà tập thể lô 04 Ngõ 317C Vạn Mỹ	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 750m2, nhà xây 02 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
26	Nhà tập thể lô 05 Ngõ 317C Vạn Mỹ	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng	Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 750m2, nhà xây 02 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
27	Nhà tập thể Ngách 9 Ngõ 278 Đà Nẵng		Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Diện tích mặt bằng khoảng 832m2, Nhà xây 04 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
28	Nhà tập thể số 76 Vạn Mỹ		Phường Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng	Diện tích mặt bằng khoảng 534m2, Nhà xây 03 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
29	Khu nhà tập thể F42		Ngõ 103 Ngõ Quyền, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 371m2. Nhà xây 03 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

30	Khu nhà tập thể xí nghiệp giao nhận Thủy sản Hải Phòng		Ngõ 73 Lê Lai, Máy Chai, Ngõ Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 540m2. Nhà xây 02 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
31	Khu nhà tập thể xây lắp thủy sản nhà D		Ngõ 92 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngõ Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 426m2. Nhà xây 02 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
32	Khu nhà tập thể xây lắp thủy sản nhà C		Ngõ 92 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngõ Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 540m2. Nhà xây 02 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
33	Khu nhà tập thể hóa chất Sông Cấm		Ngách 52/112 Ngõ Quyền, Máy Chai, Ngõ Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 572m2. Nhà xây 02 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
34	Khu nhà tập thể Trạm điện Cửa Cấm		Ngõ 136 Ngõ Quyền, Máy Chai, Ngõ Quyền, Hải Phòng	diện tích mặt bằng khoảng 700m2. Nhà xây 02 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
35	Dãy nhà tập thể số 8 đường Máy Tơ		Phường Máy Tơ, Ngõ Quyền, Hải Phòng	diện tích 571m2, được xây dựng 03 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
36	Dãy nhà tập thể số 10 đường Máy Tơ		Phường Máy Tơ, Ngõ Quyền, Hải Phòng	diện tích 1269m2, được xây dựng 03 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
37	Dãy nhà tập thể 4B Trần Phú		Phường Máy Tơ, Ngõ Quyền, Hải Phòng	diện tích 1.100m2, được xây dựng 03 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
38	Dãy nhà tập thể ngõ số 9 Phạm Minh Đức		Phường Máy Tơ, Ngõ Quyền, Hải Phòng	diện tích 868m2, được xây dựng 02 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
39	Dãy nhà tập thể số 08 Trần Phú (số mới số 24 đường Trần Phú)		Phường Máy Tơ, Ngõ Quyền, Hải Phòng	diện tích 510 m2, gồm khoảng 200 m2 tại tầng 1 và 310 m2 tại tầng 2)		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
40	Chung cư N1 do Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng		Ngõ 27 đường Lê Lợi, phường Máy Tơ, quận Ngõ Quyền, TP Hải Phòng	diện tích 695 m2, xây cao 06 tầng		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

41	Chung cư N2 do Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng		Ngõ 25 đường Lê Lợi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	diện tích 695 m2, xây cao 06 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
42	Chung cư B 11 tầng thuộc khu chung cư Đ2 Đồng Quốc Bình		phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	11 tầng, diện tích khoảng 1152m2/tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
43	Nhà tập thể 97 Trần Phú	Ủy ban nhân dân Phường Cầu Đất	số 97 Trần Phú, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Nhà tập thể 97 Trần Phú: có diện tích mặt bằng khoảng 1000m2 gồm Khu vực Nhà xây 04 tầng có diện tích khoảng 400m2, tường gạch, trần sàn bê tông cốt thép. Nhà có 02 cầu thang bộ lên xuống			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
44	Nhà tập thể A1 Thái Phiên		Tổ 24, phường Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng	Diện tích 124m2/ tầng, cao 05 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
45	Nhà tập thể A2 Thái Phiên		Tổ 24, phường Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng	Diện tích 135m2/ tầng, cao 05 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
46	Nhà tập thể A8 Thái Phiên		Tổ 25, phường Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng	Diện tích 133m2/ tầng, cao 05 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
47	Nhà tập thể A9 Thái Phiên		Tổ 25, phường Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng	Diện tích 142m2/ tầng, cao 05 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
48	Nhà tập thể Lô 3 Thái Phiên		Tổ 12 mới, phường Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng	Diện tích 171m2/ tầng, cao 05 tầng			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
49	Nhà tập thể Lô 4 Thái Phiên		Tổ 27, phường Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng	Diện tích 224m2/ tầng, cao 04 tầng, khối tích 2688m3			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
50	Nhà tập thể C26		Tổ 19, phường Cầu Tre, Ngô Quyền, Hải Phòng	Diện tích 331m2/ tầng, cao 03 tầng, khối tích 2979m3			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
51	Lô 1 Thái Phiên (CT3 Cty KDN, CT1, CT2 CK Duyên Hải)		Tổ 28, phường Cầu Tre	Diện tích 273m2/ tầng, cao 04 tầng (khối tích 3276m3)			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
52	Nhà tập thể Lô 2 Thái Phiên		Tổ 8 mới, Phường Cầu Tre	Diện tích 255m2/ tầng, cao 04 tầng (khối tích 3060m3)			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

53	Dãy nhà D66 Khu tập thể Nam Pháp		Tổ dân phố 10, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Dãy nhà D66 có diện tích mặt bằng khoảng 330m ² . Nhà xây 03 tầng, tường gạch, trần sàn bê tông cốt thép, nhà có 01 cầu thang bộ lên xuống		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
54	Dãy nhà D68 Khu tập thể Nam Pháp		Tổ dân phố 10, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Dãy nhà D68 có diện tích mặt bằng khoảng 330m ² . Nhà xây 03 tầng, tường gạch, trần sàn bê tông cốt thép, nhà có 01 cầu thang bộ lên xuống		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
55	Dãy nhà D70 Khu tập thể Nam Pháp		Tổ dân phố 10, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Dãy nhà D70 có diện tích mặt bằng khoảng 330m ² . Nhà xây 03 tầng, tường gạch, trần sàn bê tông cốt thép, nhà có 01 cầu thang bộ		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
56	Dãy nhà D72 Khu tập thể Nam Pháp		Tổ dân phố 10, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Dãy nhà D72 có diện tích mặt bằng khoảng 370m ² . Nhà xây 03 tầng, tường gạch, trần sàn bê tông cốt thép, nhà có 01 cầu thang bộ lên xuống		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
57	Dãy nhà D74 Khu tập thể Nam Pháp		Tổ dân phố 10, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Dãy nhà D74 có diện tích mặt bằng khoảng 300m ² . Nhà xây 03 tầng, tường gạch, trần sàn bê tông cốt thép, nhà có 01 cầu thang bộ lên xuống		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
58	Dãy nhà D76 Khu tập thể Nam Pháp		Tổ dân phố 10, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Dãy nhà D76 có diện tích mặt bằng khoảng 300m ² . Nhà xây 03 tầng, tường gạch, trần sàn bê tông cốt thép, nhà có 01 cầu thang bộ lên xuống		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
59	Dãy nhà D78 Khu tập thể Nam Pháp		Tổ dân phố 10, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Dãy nhà D78 có diện tích mặt bằng khoảng 660m ² . Nhà xây 03 tầng, tường gạch, trần sàn bê tông cốt thép, nhà có 02 cầu thang bộ lên xuống		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
60	Dãy nhà A1		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tổng diện tích: 300m ² Số tầng: Số cầu thang thoát nạn: 1 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
61	Dãy nhà A2		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tổng diện tích: 300m ² Số tầng: 3 Số cầu thang thoát nạn: 1 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

62	Dãy nhà A3		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tổng diện tích: 340m2 Số tầng: 3 Số cầu thang thoát nạn: 1 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
63	Dãy nhà A4		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tổng diện tích: 340m2 Số tầng: 3 Số cầu thang thoát nạn: 1 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
64	Dãy nhà A5		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tổng diện tích: 340m2 Số tầng: 3 Số cầu thang thoát nạn: 1 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
65	Dãy nhà A6		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tổng diện tích: 970m2 Số tầng: 4 Số cầu thang thoát nạn: 3 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
66	Dãy nhà A7		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tổng diện tích: 650m2 Số tầng: 3 Số cầu thang thoát nạn: 2 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
67	Dãy nhà A8		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tổng diện tích: 990m2 Số tầng: 3 Số cầu thang thoát nạn: 3 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
68	Dãy nhà A9		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tổng diện tích: 1300m2 Số tầng: 4 Số cầu thang thoát nạn: 3 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

69	Dãy nhà A10		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Tổng diện tích: 500m2 Số tầng: 3 Số cầu thang thoát nạn:2 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
70	Dãy nhà A11		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Số tầng: 3 Số cầu thang thoát nạn: 1 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
71	Dãy nhà A12		Khu tập thể Đồng Tâm, Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Số tầng: 3 Số cầu thang thoát nạn: 1 Tính chất hoạt động: Nhà tập thể cũ		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
72	Nhà tập thể 123 Lương Khánh Thiện	Công ty TNHH MTV quản lý và kinh doanh nhà Hải Phòng	Ngõ 123 Lương Khánh Thiện, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, Hải Phòng	có diện tích mặt bằng khoảng 371m2. Nhà xây 03 tầng, tường gạch, trần sàn bê tông cốt thép. Nhà có 01 cầu thang bộ loại hờ lên xuống. Nhà được xây dựng năm 19		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
II	Loại hình nhà trọ, nhà ở nhiều căn hộ: 35 công trình, cơ sở								
Huyện An Dương: 03 công trình, cơ sở									
1	Nhà trọ ông Ngô Văn Dũng	Ngô Văn Dũng	Đường Trang Quan 4, An Đông	Quy mô: 180m xây 5 tầng, kết cấu tường gạch, mái sàn bê tông cốt thép		x			đã xử lý VPHC, cơ sở đang khắc phục về PCCC
2	Nhà trọ ông Trần Văn Thành	Trần Văn Thành	Số 13 ngõ 1 đường Trang Quan 3, An Đông	Quy mô: 90m xây, 6 tầng, kết cấu tường gạch, mái sàn bê tông cốt thép		x			đã xử lý VPHC, cơ sở đang khắc phục về PCCC
3	Nhà trọ Tân Phú Minh	Đào Văn Tiến	Ngọ Dương, Hồng Phong	Quy mô: 310m2, 06 tầng, kết cấu tường gạch, mái sàn bê tông cốt thép		x			đã đình chỉ hoạt động
Huyện An Lão: 02 công trình, cơ sở									
4	Nhà trọ Hồ Văn Chiến	Hồ Văn Chiến	Thôn Thạch Lựu 1, xã An Thái, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 300m2, gồm 15 phòng trọ, 01 tầng.				x	Xây dựng trên đất nông nghiệp
5	Đồng Văn Ngũ	Đồng Văn Ngũ	Thôn Thạch Lựu 1, xã An Thái, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 200m2, gồm 11 phòng trọ, 01 tầng Công năng: nhà trọ				x	Xây dựng trên đất nông nghiệp
Quận Kiến An: 04 công trình, cơ sở									
6	Nhà trọ Vũ Thành Hiếu	Ông Vũ Thành Hiếu	Số 378 Trần Tất Văn, Tràng Minh, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: có diện tích mặt bằng 205m2, xây 4 tầng.		x			Cơ sở đang khắc phục
7	Nhà trọ - Nguyễn Thị Hương	Nguyễn Thị Hương	Tổ 9, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 60m2, 01 tầng (4 phòng)				x	

8	Nhà trọ - Nguyễn Thị Kim Hòa	Nguyễn Thị Kim Hòa	35/103 Phan Trú, Tổ 3, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 60m2, 01 tầng (4 phòng)					x	
9	Nhà trọ - Nguyễn Thị Lan	Nguyễn Thị Lan	Số 117/115 Phố Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 90m2, 9 phòng, 01 tầng					x	

Huyện Thủy Nguyên: 19 công trình, cơ sở

10	Nhà trọ	Đinh Như Chìn	Thôn Bảo Kiềm, xã Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 350 m2, 02 tầng. Công năng: nhà trọ					x	
11	Nhà trọ	Đinh Thị Hai	Thôn Bảo Kiềm, xã Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 350 m2, 02 tầng. Công năng: nhà trọ					x	
12	Nhà trọ	Đinh Thị Quyên	Thôn Bảo Kiềm, xã Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 350 m2, 02 tầng. Công năng: nhà trọ					x	
13	Nhà trọ	Đinh Thị Âm	Thôn Bảo Kiềm, xã Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 300 m2, 01 tầng. Công năng: nhà trọ					x	
14	Hộ gia đình	Bùi Thị Hoa (Vững)	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 375 m2, 01 tầng. Công năng: nhà trọ.					x	
15	Hộ gia đình	Trần Anh Thi	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 420 m2, 01 tầng. Công năng: nhà trọ.					x	
16	Hộ gia đình	Trần Thị Nhung	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 705 m2, 01 tầng. Công năng: nhà trọ.					x	
17	Hộ gia đình	Trần Mạnh Hùng	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 525 m2, 01 tầng. Công năng: nhà trọ.					x	
18	Hộ gia đình	Trần Văn Lâm	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 300 m2; 01 tầng. Công năng: nhà trọ					x	
19	Hộ gia đình	Trần Văn Đức	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 540 m2, 01 tầng. Công năng: nhà trọ.					x	
20	Hộ gia đình	Hoàng Thị Thoa	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 915 m2, 01 tầng. Công năng: nhà trọ.					x	
21	Hộ gia đình	Đỗ Văn Khoa	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 315 m2, 01 tầng. Công năng: nhà trọ.					x	

22	Hộ gia đình	Đỗ Văn Hương	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 315 m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà trọ				x	
23	Hộ gia đình	Trần Thị Châu	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 420 m ² , 01 tầng. Công năng: nhà trọ.				x	
24	Hộ gia đình	Trần Thị Cận	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 480 m ² , 01 tầng. Công năng: nhà trọ.				x	
25	Hộ gia đình	Trần Văn Giồng	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 585 m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà hộ gia đình				x	
26	Hộ gia đình	Đỗ Văn Công	Thôn 8, xã Thủy Triều, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 405 m ² , 01 tầng. Công năng: nhà trọ.				x	
27	Nhà trọ Nguyễn Văn Hải	Nguyễn Văn Hải	Thôn Sáu Phiên, xã An Lữ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 400m ² , 01 tầng. Công năng: nhà trọ.	x				
28	Nhà trọ Nguyễn Văn Đụng	Nguyễn Văn Đụng	Thôn Cây Đa, xã An Lữ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Quy mô: diện tích: 400m ² ; 01 tầng. Công năng: nhà trọ	x				

Quận Ngô Quyền: 06 công trình, cơ sở

29	Hộ kinh doanh khách sạn Golden Sea		Số 41 Lô 3B đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.	Quy mô: diện tích 180m ² /tầng, 08 tầng		x			
30	Cơ sở nhà trọ cho thuê	Khuất Thị Mỹ Liên	Lô số 15 dự án 13-5, phường Đông Khê, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.	Quy mô: diện tích 140m ² /tầng, 05 tầng		x			
31	Cơ sở nhà trọ cho thuê	Khuất Thị Mỹ Liên	Lô số 14 dự án 13-5, phường Đông Khê, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.	Quy mô: diện tích 170m ² /tầng, 05 tầng		x			

32	Cơ sở nhà trọ cho thuê	Khuất Duy Thành	Lô số 23 dự án 13-5, phường Đông Khê, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Quy mô: Diện tích 250m2/tầng, 05 tầng		x			
33		Phạm Văn Thái	số 15/40 đường An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	Quy mô: diện tích 180m2/tầng, 6 tầng		x			
34		Đỗ Văn Hoàn	số 01/25/27/38 đường An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	Quy mô: diện tích 50m2/tầng, 4 tầng		x			
Quận Hải An: 01 công trình, cơ sở									
35	Công ty TNHH phát triển và tiếp vận DTG Home		Số 84/16D tổ dân phố Trung Hành 5, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 7 tầng 135 m2 09 phòng		x			Đã XP VPHC về PCCC
III	Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao: Không có								
C	Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non, nhóm trẻ dân lập, tư thục; Bệnh viện, phòng khám tư nhân; Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện								
I	Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non, nhóm trẻ dân lập, tư thục: 144 công trình, cơ sở								
Huyện Kiến Thụy: 18 công trình, cơ sở									
1	Trường Mầm non Tú Sơn	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Tú Sơn, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 3500m3. Hạng mục chưa được thẩm duyệt: (Cơ sở 1) có 03 dãy nhà 2 tầng và 01 dãy nhà 1 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 650m2; khối tích 3600m3; Số tầng cao nhất 02 tầng; các dãy nhà 2 tầng có 2 cầu thang bộ. Tổng số cháu: 400 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
2	Trường Mầm non Đoàn Xá	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Đoàn Xá, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 7300m3. Hạng mục chưa được thẩm duyệt: (Cơ sở 1) có 02 dãy nhà 2 tầng và 01 dãy nhà 1 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 800m2; khối tích 4200m3; Số tầng cao nhất trong cơ sở 02 tầng; dãy nhà 2 tầng diện tích 350m2 có 01 cầu thang bộ. Tổng số cháu: 360 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

3	Trường Mầm non Đại Hợp	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Đại Hợp, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 4000m² (Cơ sở 1: 2500m², Cơ sở 2: 1500m²). - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: Cơ sở 1: gồm 02 dãy nhà 2 tầng và 01 dãy nhà 1 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 600m²; khối tích 3360m³; số tầng cao nhất trong cơ sở 02 tầng; có 01 cầu thang bộ. Cơ sở 2: gồm 01 dãy nhà 2 tầng; diện tích 360m²; khối tích 2160m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 02 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: (Cơ sở 1: 255 cháu; Cơ sở 2: 150 cháu). Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
4	Trường Mầm non Ngũ Đoan	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Ngũ Đoan, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 5200m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 02 dãy nhà 2 tầng và 02 dãy nhà 1 tầng; tổng xây dựng khoảng 650m²; khối tích 3180m³; số tầng cao nhất 02 tầng; tại 2 dãy nhà 2 tầng có 2 cầu thang bộ - Tổng số cháu: 380 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
5	Trường Mầm non Đông Phương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Đông Phương, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 2700m² - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 01 dãy nhà 3 tầng, 02 dãy nhà 2 tầng, 01 dãy nhà 1 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 690m²; khối tích khoảng 4200m³; số tầng cao nhất 03 tầng; có 02 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 270 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
6	Trường Mầm non Đại Đồng	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Đại Đồng, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 5700m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 03 dãy nhà 2 tầng lên kết với nhau; tổng diện tích xây dựng khoảng 600m²; khối tích 3600m³; số tầng cao nhất trong trường 02 tầng; có 2 cầu thang bộ. - Tổng số cháu 418 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

7	Trường Mầm non Minh Tân	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Minh Tân, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 7000m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: 02 dãy nhà 2 tầng và 02 dãy nhà 1 tầng; tổng diện tích xây dựng 1100m²; khối tích khoảng 5400m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 02 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 275 cháu. Công năng: Giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
8	Trường Mầm non Liên Cơ	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Thị trấn Núi Đồi, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất 2800m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 01 dãy nhà 3 tầng và 02 dãy nhà 2 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 1250m²; khối tích khoảng 6000m³; số tầng cao nhất trong trường 03 tầng; có 02 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 270 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
9	Trường Mầm non Tân Phong	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Tân Phong, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 4128m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 02 dãy nhà 2 tầng; tổng diện tích xây dựng 500m²; khối tích khoảng 3000m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 02 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 289 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
10	Trường mầm non xã Du Lễ	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Du Lễ, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích đất: 6500m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 02 dãy nhà 2 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 600m²; khối tích khoảng 3600m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 2 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 278 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
11	Trường mầm non xã Ngũ Phúc	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Ngũ Phúc, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 3868m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 03 dãy nhà 2 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 650m²; khối tích khoảng 3900m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 02 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 399 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

12	Trường mầm non xã Kiến Quốc	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Kiến Quốc, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 4300m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 02 dãy nhà 2 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 810m²; khối tích khoảng 4800m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 01 cầu thang bộ. - Tổng số cháu 295 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
13	Trường mầm non xã Đại Hà	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Đại Hà, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 5555m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 02 dãy nhà 2 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 800m²; khối tích khoảng 4800m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 02 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 318 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
14	Trường mầm non xã Tân Trào	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Tân Trào, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 3536m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 3 dãy nhà 2 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 1200m²; khối tích khoảng 7200m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 02 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 387 cháu. Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
15	Trường Mầm non Thụy Hương	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Thụy Hương, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất 3050m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 01 dãy nhà 2 tầng và 02 dãy nhà 1 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 600m²; khối tích khoảng 3600m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 02 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 134 cháu. Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
16	Trường Mầm non Hữu Bằng	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Hữu Bằng, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 4100m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 01 dãy nhà 2 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 500m²; khối tích khoảng 3000m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 01 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 450 cháu. Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

17	Trường Mầm non Thanh Sơn	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Thanh Sơn, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 1300m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 02 dãy nhà 2 tầng và 02 dãy nhà 1 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 780m²; khối tích khoảng 2340m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 02 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 165 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
18	Trường Mầm non Thuận Thiên	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy	Thuận Thiên, Kiến Thụy, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 5600m². - Hạng mục chưa được thẩm duyệt: gồm 02 dãy nhà 2 tầng; tổng diện tích xây dựng khoảng 750m²; khối tích khoảng 4500m³; số tầng cao nhất 02 tầng; có 2 cầu thang bộ. - Tổng số cháu: 261 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
Huyện Vĩnh Bảo: 28 công trình, cơ sở									
19	Trường mầm non thị trấn Vĩnh Bảo - Cơ sở I	UBND huyện Vĩnh Bảo	Đường 20/8, thị trấn Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng khoảng 1154 m²; Số tầng cao nhất 02. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
20	Trường mầm non Nhân Hoà	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn nhân Mục, Xã Nhân Hoà, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích: 7836m²; số tầng cao nhất: 02 Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
21	Trường mầm non Hưng Nhân	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn An Biên, Hưng Nhân, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 1200m², số tầng cao nhất: 01 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
22	Trường mầm non An Hoà	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn Tạ Ngoại, An Hoà, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 800m², số tầng cao nhất: 01 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
23	Trường mầm non Giang Biên	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 03, Giang Biên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 6013m², số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
24	Trường mầm non Vĩnh An	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn An Cầu, Vĩnh An, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích mặt bằng 7030m², số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
25	Trường mầm non Trung Lập	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 4, Trung Lập, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích mặt bằng 1000m², số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: Giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

26	Trường mầm non Việt Tiến	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 5, Việt Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích mặt bằng 2000m ² . Số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
27	Trường mầm non Vĩnh Quang	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 4, Trung Lập, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 1000m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
28	Trường mầm non Cộng Hiền	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 4, An Quý, Cộng Hiền, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 3700m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
29	Trường mầm non Đồng Minh	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn Từ Lâm, Đồng Minh, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 2700m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
30	Trường mầm non Tam Đa	UBND huyện Vĩnh Bảo	Xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, TP. Hải Phòng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng khoảng 4.400m ² ; số tầng cao nhất: 02. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
31	Trường mầm non Tân Hưng	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 3, xã Tân Hưng, huyện Vĩnh Bảo, TP. Hải Phòng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 3900m ² . số tầng cao nhất 02. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
32	Trường mầm non Tân Liên	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn Vĩnh Quang, Tân Liên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 3033m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
33	Trường mầm non Tiên Phong		Thôn Linh Đông 2, Tiên Phong, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 5600m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
34	Trường mầm non Thanh Lương	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn Cúc Thủy, Thanh Lương, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 4600m ² , số tầng cao nhất: 01 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
35	Trường mầm non Vĩnh Phong	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn Quán Khái, Vĩnh Phong, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 4500m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
36	Trường mầm non Lý Học	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 03, Lý Học, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 2000m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
37	Trường mầm non Cao Minh	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 4, Cao Minh, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 4000m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
38	Trường mầm non Tam Cường	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 04, Tam Cường, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 1300m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

39	Trường mầm non Liên Am	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn Ngọc Hậu, Liên Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 2800m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			
40	Trường mầm non Vĩnh Tiến	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 2, Vĩnh Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 2000m ² , số tầng cao nhất: 01 tầng. Công năng: giáo dục.		x			
41	Trường mầm non Cổ Am	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 4, Cổ Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 4500m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			
42	Trường mầm non Hoà Bình	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn 4, Hoà Bình, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 2000m ² , số tầng cao nhất: 01 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
43	Trường mầm non Trần Dương	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn Bảo Ngãi, Trần Dương, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 1500m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
44	Trường mầm non Hùng Tiến	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn Bắc Tạ 1, Hùng Tiến, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 5700m ² ; Số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
45	Trường mầm non Hiệp Hòa	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn Trúc Hiệp, Hiệp Hòa, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 4600m ² , số tầng cao nhất: 03 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
46	Trường mầm non Vĩnh Long	UBND huyện Vĩnh Bảo	Thôn Hà Hương, Vĩnh Long, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 5000m ² , số tầng cao nhất: 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
Huyện An Lão: 20 công trình, cơ sở									
47	Trường mầm non Tân Viên	UBND huyện An Lão	Tân Viên, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: diện tích: 4575m ² - Dãy nhà 1: 550m ² , 02 tầng, - Dãy nhà 2: 250m ² , 02 tầng, - Dãy nhà 3: 250m ² , 02 tầng, - Số cháu: 436 cháu. Công năng: Giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
48	Trường mầm non Quốc Tuấn	UBND huyện An Lão	Quốc Tuấn, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: diện tích: 5196m ² - Dãy nhà 1: 250m ² , 02 tầng. - Dãy nhà 2: 400m ² , 02 tầng. - Dãy nhà 3: 250m ² , 02 tầng. - Số cháu: 410 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

49	Cơ sở 01 thuộc Trường mầm non Quang Hưng	UBND huyện An Lão	Quang Hưng, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: diện tích: 4500m² - Dãy nhà 1: 350m², 02 tầng. - Dãy nhà 2: 700m², 02 tầng. - Dãy nhà 3: 250m², 02 tầng.. - Số cháu: 250 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
50	Trường mầm non Trường Sơn	UBND huyện An Lão	Trường Sơn, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích: 1359m² - 01 dãy nhà 800m², 03 tầng, Số lối thoát nạn của tầng: 02 - Số cháu: 342 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
51	Cơ sở 01 thuộc Trường mầm non Sao Sáng	UBND huyện An Lão	Thị trấn An Lão, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: diện tích: 2710m² - Dãy nhà 1: 280m², 02 tầng, Số lối thoát nạn của tầng: 02 - Dãy nhà 2: 240m², 02 tầng, Số lối thoát nạn của tầng: 02 - Dãy nhà 3: 310m², 02 tầng, Số lối thoát nạn của tầng: 02. - Số cháu: 320 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
52	Trường mầm non Bát Trang (điểm trường số 01)	UBND huyện An Lão	xã Bát Trang, Hải Phòng	Quy mô: diện tích: 1835m² - Dãy nhà 1: 180m², 03 tầng, 01 cầu thang bộ. - Dãy nhà 2: 140m², 02 tầng, 01 cầu thang bộ. - Dãy nhà 3: 100m², 01 tầng - Số lối thoát nạn của mỗi tầng: dãy nhà 1,2 : 01 lối ; dãy nhà 03: 02 lối - Số cháu: 301 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
53	Trường mầm non Quang Trung (điểm trường số 01)	UBND huyện An Lão	xã Quang Trung, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích: 2791m² - Dãy nhà 1: 120m², 02 tầng, 01 cầu thang bộ. - Dãy nhà 2: 400m², 02 tầng, 02 cầu thang bộ. - Dãy nhà 3: 120m², 02 tầng, 01 cầu thang bộ. Tổng số cháu: 350 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
54	Trường mầm non Trường Thành	UBND huyện An Lão	xã Trường Thành, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích: 2156m² - Dãy nhà số 01: 160m², 02 tầng - Dãy nhà số 02: 360m², 03 tầng - Tổng số cháu: 380 cháu. Công năng: giáo dục.		X			Cơ sở thụ hưởng NSNN

55	Trường mầm non Thái Sơn (điểm trường số 01)	UBND huyện An Lão	xã Thái Sơn, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích: 3596m ² - dãy nhà hình chữ U: 780m ² , 02 tầng, 03 cầu thang bộ, - Tổng số cháu: 430 cháu. Công năng: giáo dục.			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
56	Trường mầm non Thái Sơn (điểm trường số 02)	UBND huyện An Lão	xã Thái Sơn, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích: 2200m ² - dãy nhà số 01: 220m ² , 02 tầng. - dãy nhà số 02: 160m ² , 02 tầng. - dãy nhà số 03: 100m ² , 01 tầng - Tổng số cháu: 130 cháu. Công năng: giáo dục.			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
57	Trường mầm non Trường Thọ (Điểm trường Ngọc Chủ 1)	UBND huyện An Lão	xã Trường Thọ, Hải Phòng	Quy mô: - Dãy nhà số 1: 390m ² , 02 tầng, 01 cầu thang bộ. - Dãy nhà số 2: 130m ² , 01 tầng - Tổng số cháu: 300 cháu. Công năng: Giáo dục.			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
58	Trường mầm non Trường Thọ (Điểm trường Đồng Xuân 2)	UBND huyện An Lão	xã Trường Thọ, Hải Phòng	Quy mô: - Dãy nhà số 01: 350m ² , 02 tầng. - Dãy nhà số 02: 400m ² , 02tầng. Tổng số cháu: 175 cháu. Công năng: giáo dục.			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
59	Trường mầm non An Tiến (Điểm trường An Luận)	UBND huyện An Lão	An Tiến, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích: 5000m ² . Dãy nhà 1: 380m ² , 02 tầng Dãy nhà 2: 260m ² , 02 tầng Bếp ăn: 200m ² , 01 tầng Số cháu: 190 cháu. Công năng: giáo dục.			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
60	Trường mầm non An Thái	UBND huyện An Lão	An Thái, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích: 3000m ² . Dãy nhà 1,2,3: 250m ² , 02 tầng Dãy nhà 4: 300m ² , 02 tầng Bếp ăn: 100m ² , 01 tầng Số cháu: 420. Công năng: Giáo dục.			x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

61	Trường mầm non An Thọ	UBND huyện An Lão	An Thọ, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích: 5500m ² . Dãy nhà 1: 230m ² , 02 tầng Dãy nhà 2: 260m ² , 02 tầng Dãy nhà 3: 350m ² , 02 tầng Bếp ăn: 100m ² , 01 tầng Số cháu: 320. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
62	Trường mầm non Chiến Thắng	UBND huyện An Lão	Chiến Thắng, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích: 4117m ² Dãy nhà 1: 230m ² , 02 tầng Dãy nhà 2: 180m ² , 02 tầng Bếp ăn: 100m ² , 01 tầng Số cháu: 340. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
63	Trường mầm non An Thắng	UBND huyện An Lão	An Thắng, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: - Tổng diện tích đất: 3900m ² . - Dãy nhà 1: 550m ² , 02 tầng, - Dãy nhà 2: 350m ² , 02 tầng, - Dãy nhà 3: 316m ² , 03 tầng, - Tổng số: 320 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
64	Trường mầm non Mỹ Đức	UBND huyện An Lão	Cơ sở 1: Kim Chân, Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: - Tổng diện tích đất: 5835,3m ² . - Dãy nhà 1: 588,8m ² , 02 tầng, - Nhà hiệu bộ: 266,7m ² , 01 tầng. - Bếp ăn: 128m ² , 01 tầng, 448m ³ - Nhà hội trường: 72m ² , 01 tầng, - Tổng số: 331 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
65	Trường mầm non Mỹ Đức	UBND huyện An Lão	Cơ sở 2: Tân Nam, Mỹ Đức, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: - Tổng diện tích đất: 4643m ² . - Dãy nhà: 480m ² , 02 tầng, - Tổng số cháu: 219 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

66	Trường mầm non Tân Dân	UBND huyện An Lão	Tân Dân, An Lão, Hải Phòng	Quy mô: - Tổng diện tích đất: 4891m ² . - Nhà hiệu bộ: 200m ² , 02 tầng, - Dãy nhà 2: 650m ² , 02 tầng, - Dãy nhà 3: 400m ² , 02 tầng, - Dãy nhà 4: 170m ² , 01 tầng, - Tổng số: 257 cháu. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
Huyện Tiên Lãng: 24 công trình, cơ sở									
67	Trường mầm non thị trấn Tiên Lãng (cơ sở 1)	UBND huyện Tiên Lãng	Khu 4, thị trấn Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: - Tổng diện tích đất: 2.000m ² - Diện tích xây dựng: + Khu nhà hiệu bộ có diện tích khoảng 120 m ² , xây 02 tầng. + Khu nhà mẫu giáo có diện tích khoảng 220m ² , xây 02 tầng + Khu bếp ăn có diện tích khoảng 80m ² , xây 02 tầng - Số tầng cao nhất trong cơ sở: 02 tầng. Công năng: Giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
68	Trường mầm non Kiến Thiết cơ sở 2	UBND huyện Tiên Lãng	Kiến Thiết, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất 2600m ² . Dãy nhà C có diện tích khoảng 464m ² , khối tích 3248m ³ , xây dựng 02 tầng, 02 lối thoát nạn. Dãy nhà D có diện tích khoảng 244m ² , khối tích 1708m ³ , xây dựng 02 tầng, 02 lối thoát nạn. Tổng số cháu 313. Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
69	Trường mầm non Kiến Thiết cơ sở 1	UBND huyện Tiên Lãng	Kiến Thiết, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất 3.236m ² . Dãy nhà C có diện tích 590m ² , khối tích 4130m ³ , xây dựng 02 tầng, 02 lối thoát nạn. Tổng số cháu 313. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
70	Trường mầm non Tiên Cường	UBND huyện Tiên Lãng	Tiên Cường, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất 3.980m ² . Dãy nhà A có diện tích mặt bằng 400m ² , khối tích 2800m ³ , xây dựng 02 tầng, 01 lối thoát nạn. Dãy nhà B có diện tích mặt bằng 300m ² , khối tích 2100m ³ , xây dựng 02 tầng, 01 lối thoát nạn. Tổng số cháu 350. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

71	Trường mầm non Quang Phục	UBND huyện Tiên Lãng	Quang Phục, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất 4500m². Dãy nhà phòng học 02 tầng có diện tích 672m², khối tích 4704m³, 02 lối thoát nạn. Tổng số cháu 501. Công năng: Giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
72	Trường mầm non Bắc Hưng	UBND huyện Tiên Lãng	Bắc Hưng, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất 5270m². Dãy nhà phòng học 02 tầng có diện tích khoảng 560m², khối tích 3920m³, 02 lối thoát nạn. Số cháu 308. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
73	Trường mầm non Vinh Quang (Điểm trường I)	UBND huyện Tiên Lãng	Vinh Quang, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 3806m², gồm 03 dãy nhà xây dựng 02 tầng, mỗi dãy nhà có diện tích khoảng 250m². khối tích: 1750m³. Tổng số học sinh: 421 người Công năng: Giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
74	Trường mầm non Vinh Quang (Điểm trường II)	UBND huyện Tiên Lãng	Vinh Quang, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 2406m², gồm 01 dãy nhà xây dựng 02 tầng, và 02 dãy nhà 01 tầng mỗi dãy nhà có diện tích khoảng 250m². Tổng khối tích: 3500m³. Tổng số học sinh: 182 người Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
75	Trường mầm non Tây Hưng	UBND huyện Tiên Lãng	Tây Hưng, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 4734m², - 02 dãy nhà xây dựng 02 tầng diện tích 350m². - 01 dãy nhà có diện tích khoảng 350m² xây dựng 02 tầng. - Tổng số học sinh: 247 người Công năng: Giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
76	Trường mầm non Toàn Thắng	UBND huyện Tiên Lãng	Toàn Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất: 2369m², - Gồm 02 dãy nhà 02 tầng có diện tích khoảng 300m². Tổng khối tích: 4200m³ - Tổng số cháu: 230 người Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

77	Trường mầm non Khởi Nghĩa	UBND huyện Tiên Lãng	Khởi Nghĩa, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích đất: 6930m ² , - gồm 03 dãy nhà A,B,C xây dựng 02 tầng, mỗi dãy nhà có diện tích khoảng 350m ² . khối tích 7350m ³ . - Tổng số cháu: 317 học sinh Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
78	Trường mầm non Quyết Tiến (Cơ sở 01)	UBND huyện Tiên Lãng	Quyết Tiến, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích đất 3700m ² bao gồm 02 khu: - Khu A tổng diện tích đất: 1000m ² . Số tầng cao nhất trong cơ sở 02 tầng. - Khu B tổng diện tích đất: 2700m ² Số tầng cao nhất trong cơ sở 02 tầng. Công năng: Giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
79	Trường mầm non Quyết Tiến (Cơ sở 02)	UBND huyện Tiên Lãng	Quyết Tiến, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích đất: 1776m ² , gồm: - 02 dãy nhà xây dựng 02 tầng, mỗi dãy nhà có diện tích khoảng 300m ² . 01 nhà 01 tầng diện tích 130m ² . - Tổng số cháu: 180 người Khối tích: 4655m ³ Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
80	Trường mầm non Tự Cường	UBND huyện Tiên Lãng	Tự Cường, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: - Tổng diện tích đất: 3880m ² , gồm: Số tầng cao nhất hiện tại trong cơ sở 02 tầng. (hiện đang trong quá trình xây dựng thêm 01 dãy nhà 03 tầng có diện tích khoảng 350m ²) (Số tầng cao nhất sau khi hoàn thiện trong cơ sở 03 tầng) Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

81	Trường mầm non Đại Thắng	UBND huyện Tiên Lãng	Đại Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: - Tổng diện tích đất: 5056m ² , gồm - 02 dãy nhà xây dựng 02 tầng, mỗi dãy nhà có diện tích khoảng 250m ² . khối tích: 3500m ³ - 03 dãy nhà 01 tầng, mỗi dãy nhà có diện tích khoảng 230m ² . - Tổng số cháu: 360 người. Khối tích: 2415m ³ Công năng: Giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
82	Trường mầm non Tiên Thắng	UBND huyện Tiên Lãng	Tiên Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất là 5800m ² , gồm 03 dãy nhà 2 tầng xây nối thông nhau. + Dãy A có diện tích 350m ² , 02 tầng. + Dãy B có diện tích 350m ² , 2 tầng. + Dãy C có diện tích 350m ² , 2 tầng. Tổng khối tích là 7350m ³ . Các dãy nhà xây liền kề thông nhau bằng hành lang Tổng số học sinh: 470 cháu. Công năng: mầm non.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
83	Trường mầm non Nam Hưng	UBND huyện Tiên Lãng	Nam Hưng, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất là 5000m ² , gồm 03 dãy nhà 2 tầng xây nối thông nhau. + Dãy A có diện tích 300m ² , 02 tầng. + Dãy B có diện tích 300m ² , 2 tầng. + Dãy C có diện tích 300m ² , 2 tầng. Tổng khối tích là 6300m ³ . Các dãy đều có 02 lối thoát nạn. Tổng số học sinh: 283 cháu. Công năng: mầm non.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
84	Trường mầm non Đông Hưng	UBND huyện Tiên Lãng	Đông Hưng, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất là 1876m ² . Gồm 01 dãy nhà 02 tầng có diện tích khoảng 430m ² , có 01 cầu thang bộ. 01 dãy nhà cấp 4 có diện tích khoảng 250m ² . Tổng khối tích là 3885m ³ . Tổng số học sinh: 372 cháu Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

85	Trường mầm non Hùng Thắng	UBND huyện Tiên Lãng	Hùng Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích đất là 5000m². Dãy nhà A (Hiệu bộ và chức năng) có diện tích 432m², xây dựng 02 tầng; Dây nhà B (Dãy lớp học) có diện tích 414m², xây dựng 02 tầng. Dãy nhà B (Dãy lớp học) có diện tích 414m², xây dựng 02 tầng. - Nhà C diện tích 586m², xây 3 tầng Tổng số học sinh: 183 cháu Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
86	Trường mầm non Bạch Đằng	UBND huyện Tiên Lãng	Thôn Xuân Lai - xã Bạch Đằng - huyện Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích mặt bằng khoảng 1900m². Dây nhà A có diện tích khoảng 350m², xây dựng 02 tầng. Dây nhà B có diện tích khoảng 150m², xây dựng 02 tầng. Dây nhà C có diện tích khoảng 100m², xây dựng 01 tầng. Tổng số học sinh là 260 Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
87	Trường mầm non Cấp Tiến	UBND huyện Tiên Lãng	Cấp Tiến - huyện Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng khoảng 3200m². Dây nhà hiệu bộ kết hợp phòng học có diện tích khoảng 250m², xây dựng 02 tầng có 01 cầu thang bộ. Dây nhà hội trường có diện tích 100m, xây dựng 01 tầng. Nhà trường đang xây dựng dãy nhà 03 tầng, có diện tích khoảng 300m². Tổng khối tích là 4000m³. Tổng số học sinh là 250. Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
88	Trường mầm non Đoàn Lập	UBND huyện Tiên Lãng	Xã Đoàn Lập - huyện Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng khoảng 3000m². Dây nhà A có diện tích khoảng 450m², xây dựng 02 tầng. Dây nhà B có diện tích khoảng 325m², xây dựng 02 tầng. Tổng khối tích là 5600m³. Tổng số học sinh là 280 Công năng: Giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
89	Trường mầm non Tiên Minh	UBND huyện Tiên Lãng	Xã Tiên Minh - huyện Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng khoảng 3700m². Dây nhà hiệu bộ có diện tích khoảng 325m², xây dựng 02 tầng. Dây nhà A có diện tích khoảng 250m² xây dựng 02 tầng. Dây nhà B có diện tích 650m² xây dựng 02 tầng. Tổng khối tích là 11000 m³ Tổng số học sinh là 350. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

90	Trường mầm non Tiên Thanh	UBND huyện Tiên Lãng	Xã Tiên Thanh - huyện Tiên Lãng, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng khoảng 3700m². Dãy nhà hiệu bộ có diện tích khoảng 325m², xây dựng 02 tầng. Dãy nhà A có diện tích khoảng 250m² xây dựng 02 tầng. Dãy nhà B có diện tích 650m² xây dựng 02 tầng. Tổng khối tích là 11000 m³ Tổng số học sinh là 350. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
Quận Hồng Bàng: 22 công trình, cơ sở									
91	Trường mầm non Sơn Ca cơ sở 1	UBND quận Hồng Bàng	Số 43 đường Cống Mỹ, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 2 tầng diện tích khoảng 280m², Nhà 3 tầng diện tích khoảng 180m². Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
92	Trường mầm non Sơn Ca cơ sở 2	UBND quận Hồng Bàng	Số 59 tổ 3 Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà xây dựng 02 tầng diện tích khoảng 210m². Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
93	Trường mầm non Quán Toan	UBND quận Hồng Bàng	Số 9 tổ A7A8, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà A 3 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 380m². Nhà B gồm dãy nhà 2 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 250m² và dãy nhà 3 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 100m² Nhà C 2 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 820m². Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
94	Trường mầm non Ánh Dương Xanh	UBND quận Hồng Bàng	KĐT Long Sơn, Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
95	Trường mầm non tư thục Đồ Rê Mì		Số 10/73 Quốc lộ 5 mới, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: có diện tích khoảng 700m², bao gồm 01 dãy nhà 02 tầng có diện tích khoảng 400m². Phần diện tích còn lại bố trí các công trình phụ trợ. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
96	Trường mầm non Hùng Vương	UBND quận Hồng Bàng	Số 11 Trương Văn Lục, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng.	Quy mô: Nhà A xây dựng 02 tầng diện tích khoảng 600m², Nhà B xây 02 tầng khoảng 400m², Nhà C xây 02 tầng khoảng 500m². Công năng: Giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
97	Trường mầm non Bạch Đằng	UBND quận Hồng Bàng	Khu An Chân, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà hiệu bộ 3 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 460m². Nhà dạy học 3 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 680m² Công năng: giáo dục		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

98	Trường Mầm non Sờ Dầu	UBND quận Hồng Bàng	Khu An Chân, Sờ Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà hiệu bộ 2 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 250m2. Nhà dạy học 2 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 450m2. Công năng: giáo dục.		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN
99	Trường mầm non Hạ Lý	UBND quận Hồng Bàng	Số 134 Hạ Lý, Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	Công năng: giáo dục.		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN
100	Trường mầm non Ngân Hà	UBND quận Hồng Bàng	Khu 97 Bạch Đằng, Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 4 tầng; diện tích: 880m2; tường gạch, trần sàn bê tông. Công năng: giáo dục.						Cơ sở thụ hưởng NSNN
101	Trường mầm non Hoàng Văn Thụ - Cơ sở 2	UBND quận Hồng Bàng	Số 42 Trần Quang Khải, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng.	Quy mô: nhà A 2 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 130m2. Nhà dạy học 3 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 240m2 Công năng: giáo dục		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN
102	Trường mầm non Hoàng Văn Thụ - Cơ sở 3	UBND quận Hồng Bàng	Số 55 Trần Quang Khải, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà A 3 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 530m2. Nhà B 2 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 100m2. Công năng: giáo dục		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN
103	Trường mầm non Ánh Dương	Công ty cổ phần thương mại Hải Phòng	Số 1 Kỳ Đồng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: tầng 2,3 trong tòa nhà 6 tầng; diện tích: 405m2; kết cấu: Tường gạch, trần sàn bê tông. Công năng: giáo dục	x	x				
104	Trường mẫu giáo Thượng Lý (Cơ sở 1)	UBND quận Hồng Bàng	Số 63 Nguyễn Hồng Quân, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng	Quy mô: Nhà hiệu bộ 2 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 50m2. Nhà dạy học 3 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 240m2. Nhà xây dựng mới 3 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 160m2 Công năng: giáo dục		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN
105	Trường mẫu giáo Thượng Lý (cơ sở 2)	UBND quận Hồng Bàng	Số 34 đường Thanh Niên, phường Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 03 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 140m2. Công năng: giáo dục		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN
106	Trường mầm non Trại Chuối	UBND quận Hồng Bàng	Số 10C, 106 Đốc Tít, Trại Chuối, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà A xây dựng 2 tầng diện tích khoảng 300m2, Nhà B 2 tầng khoảng 400m2, Nhà C 2 tầng khoảng 120m2, Nhà D 2 tầng khoảng 160m2, Nhà đa năng xây dựng 02 tầng diện tích khoảng 430m2. Công năng: giáo dục		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN
107	MN Ngôi nhà hạnh phúc		13/132 Hùng Vương, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: Nhà 04 tầng. Diện tích mặt bằng 90m2; Kết cấu: Tường gạch, trần, sàn bê tông. Công năng: Giáo dục.	x					

108	MN Độc lập hạnh phúc		12/242 Hùng Vương, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 05 tầng. Diện tích mặt bằng 80m ² ; kết cấu: ường Công năng: giáo dục.	x				
109	MN Những đứa trẻ vui nhộn		17/51 Hùng Duệ Vương, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 04 tầng. Diện tích mặt bằng 80m ² ; Kết cấu: Tường gạch, trần, sàn bê tông. Công năng: giáo dục.	x				
110	MN Đình Hạ		39/52 Hùng Duệ Vương, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 04 tầng. Diện tích mặt bằng 60m ² ; Kết cấu: Tường gạch, trần, sàn bê tông. Công năng: giáo dục.	x				
111	MN Bông sen		44/40 Nguyễn Hồng Quân, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 04 tầng. Diện tích mặt bằng 57m ² ; Kết cấu: Tường gạch, trần, sàn bê tông. Công năng: chăm sóc và dạy học	x				
112	MN Ngọc Hà		17/51 Hùng Duệ Vương, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: nhà 03 tầng. Diện tích mặt bằng 50m ² ; Kết cấu: Tường gạch, trần, sàn bê tông. Công năng: giáo dục.	x				

Huyện Cát Hải: 04 công trình, cơ sở

113	Trường Mầm non thị trấn Cát Hải	UBND huyện Cát Hải	TDP Đôn Lương, TT Cát Hải, H Cát Hải, TP Hải Phòng	Quy mô: Tổng diện tích mặt bằng là 2370 m ² , gồm 01 dãy nhà 02 tầng có diện tích khoảng 233,8 m ² và 01 dãy nhà 03 tầng có diện tích khoảng 467 m ² được xây dựng liền kề; Có 02 cầu thang thoát nạn. Công năng: trường Mầm non có 270 cháu đang theo học.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
114	Trường Mầm non 3/2 thị trấn Cát Bà	UBND huyện Cát Hải	Số 69 Hà Sen, TT Cát Bà, H Cát Hải, TP Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng khoảng 1060 m ² được xây dựng 03 tầng trên diện tích khoảng 600m ² , cơ sở có 02 cầu thang thoát nạn Công năng: trường Mầm non có 240 cháu đang theo học.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
115	Trường Mầm non Sơn Ca	UBND huyện Cát Hải	TDP 9, TT Cát Bà, H Cát Hải, TP Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng khoảng 2536 m ² ; được xây dựng 03 tầng trên diện tích 700m ² . Cơ sở có 02 cầu thang thoát nạn. Công trình gồm có 02 đơn nguyên được kết nối với nhau qua hành lang chung. Công năng: trường Mầm non có 350 cháu đang theo học.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

116	Trường mầm non xã Phù Long	Sở GD và ĐT thành phố Hải Phòng	Thôn Ngoài, xã Phù Long, Cát Hải, Hải Phòng	Quy mô: diện tích đất khoảng 2800m ² , diện tích xây dựng khoảng 360m ² , khoảng 2160m ³ gồm 02 khối nhà xây dựng 2 tầng liền kề thông nhau, có 02 cầu thang thoát nạn kiểu hờ trong nhà thông ra hành lang hờ. Công năng: trường mầm non có 115 cháu.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
Quận Kiến An: 03 công trình, cơ sở									
117	Trường mầm non Hương Sen	UBND quận Kiến An	Tổ 16, Lãm Hà, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 694m ² , gồm 03 dãy nhà 02 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN. Đưa vào danh sách đầu tư cải tạo, lắp đặt, bổ sung hệ thống PCCC
118	Trường mầm non Đồng Hòa	UBND quận Kiến An	Số 216 + 422 Đồng Hòa, Đồng Hòa, Kiến An, Hải Phòng	Quy mô: cơ sở 1 có diện tích 889m ² , gồm 02 nhà 02 tầng, 01 nhà 01 tầng. Cơ sở 2 có diện tích 1386m ² , gồm 2 nhà 2 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN. Đưa vào danh sách đầu tư cải tạo, lắp đặt, bổ sung hệ thống PCCC
119	Nguyễn Thị Hồng trường mầm non baby	Tư nhân	Số 8/258 Hoàng Công Khanh, Lãm Hà, Hải Phòng	Quy mô: diện tích 70m ² x 02 tầng. Công năng: giáo dục.				x	
Huyện An Dương: 09 công trình, cơ sở									
120	Trường mầm non An Hồng	UBND huyện An Dương	An Hồng, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: khu vực dãy nhà A có diện tích mặt bằng khoảng 360m ² , được xây dựng với kiến trúc 02 tầng. Khu vực dãy nhà C có diện tích mặt bằng khoảng 180m ² , được xây dựng 03 tầng (1620m ³). Khu vực nhà B có diện tích mặt bằng khoảng 600m ² , được xây dựng 02 tầng (3600m ³). Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

121	Trường mầm mầm non Đại Bản	UBND huyện An Dương	Đại Bản, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: *Điểm trường Tân Thành: Dãy nhà 03 tầng: được xây dựng với diện tích khoảng 376m². (3384m³) số học sinh: 174 người Dãy nhà 02 tầng: được xây dựng với diện tích 92m². (552m³) số học sinh: 461 người *Điểm trường Xuyên Đông: Có tổng diện mặt bằng khoảng 1900m² bao gồm các khu vực sau : 01 dãy nhà 01 tầng có diện tích khoảng 128m² (384m³) *Điểm trường Duyên Hải : 01 dãy nhà 02 tầng có diện tích mặt bằng khoảng 350m² (2100m³) số học sinh: 187 người Công năng: giáo dục.		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN
122	Trường mầm non Đồng Thái	Ủy ban nhân dân xã Đồng Thái	Đồng Thái, An Dương, Hải Phòng	Tổng diện tích đất 9630 m²: * xây dựng năm 2005, có 2 dãy nhà : dãy nhà 2 tầng có 6 phòng học được sửa chữa cải tạo vào tháng 3/2021. Tổng số cháu: 678 cháu		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN
123	Trường mầm non Hồng Thái	Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái	Hồng Thái, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích mặt bằng 8000 m², gồm 03 dãy nhà 02 tầng * Nhà A 10 phòng học xây dựng năm 2017 * Nhà B và bếp ăn cải tạo năm 2021 * Nhà chức năng xây dựng năm 2020 Công năng: giáo dục.		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN
124	Trường Mầm non Hồng Phong	UBND huyện An Dương	Hồng Phong, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: * Cơ sở 1 (thôn Hoàng Lâu) có tổng diện tích mặt bằng khoảng 13000m², dãy nhà dạy học 02 tầng diện tích mặt bằng 529m², nhà bếp 01 tầng diện tích mặt bằng 207m², nhà xe và các khu phụ trợ khác (220 cháu). * Cơ sở 2 (thôn Hà Đỗ) có tổng diện tích mặt bằng khoảng 1350m², Dãy nhà dạy học 02 tầng có diện tích mặt bằng 360m², Dãy nhà 01 tầng có diện tích mặt bằng 145m² (280 cháu). Công năng: giáo dục.		x				Cơ sở thụ hưởng NSNN

125	Trường mầm non Quốc Tuấn	UBND huyện An Dương	Quốc Tuấn, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: 01 dãy nhà dạy học 02 tầng, diện tích mặt bằng 500m ² (270 cháu). Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
126	Trường mầm non Đặng Cương	UBND huyện An Dương	Đặng Cương, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: * 01 dãy nhà dạy học 02 tầng, diện tích mặt bằng 350m ² ; (183 cháu) * 01 dãy nhà dạy học 02 tầng, diện tích mặt bằng 360m ² (186 cháu). Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
127	Trường mầm non Lê Lợi	UBND huyện An Dương	Lê Lợi, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: dãy nhà dạy học 02 tầng, diện tích mặt bằng 500m ² (450 cháu). Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
128	Trường mầm non Bắc Sơn	UBND huyện An Dương	Bắc Sơn, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: dãy nhà dạy học 02 tầng, diện tích mặt bằng 400m ² (416 cháu). Công năng: giáo dục.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
Quận Hải An: 16 công trình, cơ sở									
129	Trường mầm non Đằng Hải (Khu A)		Số 95 Đoàn Kết, phường Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 3 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Đã kiểm tra, đề xuất UBND quận xử lý
130	Trường Mầm non Sao Việt 3		Số 38 Lũng Bắc, Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 1 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Đã kiểm tra, đề xuất UBND quận xử lý
131	Trường mầm non tư thục Đằng Hải		Số 57 Chợ Lũng, phường Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 4 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Đã kiểm tra, đề xuất UBND quận xử lý
132	Trường mầm non Sao Mai		Số 943 Ngô Gia Tự, Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 1 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Đã kiểm tra, đề xuất UBND quận xử lý
133	Trường mầm non Đông Hải 2		Số 28 Hạ Đoạn 2, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	Quy mô: 3 tầng. Công năng: giáo dục.		x			Đã kiểm tra, đề xuất UBND quận xử lý

7	Trung tâm y tế huyện An Dương	UBND huyện An Dương	Tổ 3, thị trấn An Dương, An Dương, Hải Phòng	Quy mô: khu khám bệnh trung tâm 03 tầng có diện tích mặt bằng 710m ² , (Trên 21 giường bệnh). Công năng: khám bệnh.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN
III Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện: 03 công trình, cơ sở									
Quận Hồng Bàng: 02 công trình, cơ sở									
1	Công ty cổ phần Chương Dương		Số 01 Chương Dương, Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	Quy mô: khu nhà masage 5 tầng, khu nhà buffe, 03 nhà hàng tiệc cưới, 01 nhà văn phòng 02 tầng, 02 nhà hàng (cho thuê), tổng diện tích 14.425m ² ; kết cấu" Tường gạch, trần, sàn bê tông. Công năng: trung tâm tổ chức sự kiện, masage, nhà hàng ăn uống.	x	x			
2	Nhà hát tháng Tám		Số 117 Đinh Tiên Hoàng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng	Quy mô: 02 tầng, diện tích mặt bằng khoảng 1800m ² ; kết cấu, tường gạch, trần, sàn bê tông. Công năng: trung tâm biểu diễn và văn phòng.		x			
Huyện Cát Hải: 01 công trình, cơ sở									
3	Trung tâm Văn hóa- Thể thao huyện Cát Hải	UBND huyện Cát Hải	Số Hà Sen, TT. Cát Bà, Cát Hải, Hải Phòng	Quy mô: tổng diện tích 7000m ² , 3 tầng, sân thi đấu thể thao trong nhà có khán đài 832 chỗ ngồi. Có 04 cầu thang thoát nạn. Công năng: Tổ chức sự kiện.		x			Cơ sở thụ hưởng NSNN

* Ghi chú: tổng số 1.021 công trình, cơ sở. Trong đó:

- Công trình xây dựng tạm (lấn trại) có vi phạm: 40 công trình.
- Cơ sở thu mua phế liệu có vi phạm: 86 cơ sở.
- Công trình xây dựng không phép, sai phép trên đất dự án, đất nông nghiệp, khu vực đang bị thu hồi, hành lang bảo vệ đường sắt, lưới điện cao thế, đê, rừng có vi phạm: 634 công trình
- Cơ sở thuộc loại hình nhà chung cư, tập thể có vi phạm: 72 cơ sở.
- Cơ sở thuộc loại hình nhà trọ, nhà ở nhiều căn hộ có vi phạm: 35 cơ sở.
- Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao có vi phạm: 00 cơ sở.
- Nhà trẻ, trường mẫu giáo, mầm non, nhóm trẻ dân lập, tư thục có vi phạm: 144 cơ sở.
- Bệnh viện, phòng khám tư nhân có vi phạm: 07 cơ sở.
- Trung tâm hội nghị, tổ chức sự kiện có vi phạm: 03 cơ sở.